

Những bài tụng trong tập công án Bích Nham Lục theo Lưu An Thiền Án

Nguyên tác : Hiêu Thiên Giả
Dịch giả : Dương Đình Hỷ

Lời người dịch :

Bích Nham Lục nguyên tác là do Tuyết Đậu Trọng Hiển thiền sư tuyển chọn lấy 100 công án (kêu là Tắc), làm thành một tuyển tập có tên là “**Tuyết Đậu tụng cỗ**”, trong đó kèm theo với mỗi công án có một bài tụng của Tuyết Đậu bình về công án đó. Sau đó vào đầu thế kỷ 12, khoảng 60 năm sau khi Tuyết Đậu mất, Thiền sư Viên Ngộ Khắc Càn có thêm vào cuốn sách đó các phần bình giải về công án và bài tụng. Sau khi Viên Ngộ mất, đệ tử của thiền sư là Phổ Chiếu biên chép lại lấy tên sách là “**Bích Nham Lục**”, và có thể đã cho thêm vào một số lời bình, cho khắc bản gỗ để in ra và phổ biến rộng rãi. Cuốn sách đã được các Thiền viện ở Trung Hoa thời đó có thể nói là sách gói đầu giường, các thiền sinh phần lớn đều học thuộc lòng và dựa vào các lời giải trong sách suy gẫm thành trí giải của mình và nghĩ mình đã giác ngộ, trở thành những kẻ khẩu đầu thiền. Thấy cái tai họa đó thiền sư Đại Huệ Tông Cảo cũng là đệ tử của Viên Ngộ đã gom tắt cả các bản gỗ in sách lại và đốt.

Hai trăm năm sau có một cư sĩ tên là Trương Minh Viễn cảm thấy để mất đi cuốn Bích Nham Lục là một mất mát thật lớn nên đã cố công tìm kiếm các bản còn sót biên chép lại sau đó cho khắc bản in, do đó mà ngày nay mới có cuốn Bích Nham lục.

Cuốn sách này khi được thiền sư Viên Ngộ biên soạn đã đặt ra dàn bài có quy củ cho các công án. Mỗi bài gồm có các phần :
-mở đầu là Thuỷ thị túc là lời dẫn vào công án, rất ngắn và giản dị nhưng nêu lên những điểm quan trọng của công án.

-ké đến là Cử bản Tắc, tức công án, phần này như đã nói ở trên là do Tuyết Đậu tuyển chọn.

-Bình túc là những lời bàn về công án của Viên Ngộ. Phần này nhiều khi rất dài với những điển tích, những thành ngữ, nếu những ai không rành về văn học sử Trung Hoa thì sẽ rất khó lòng hấp thụ.

-Tụng : tức là những bài thơ mà Tuyết Đậu đã làm để bình về các công án. Giữa các lời tụng có xen kẽ những ghi chú của Viên Ngộ.

-Sau chót là phần Chú, tức là những ghi chú của Viên Ngộ về những điểm quan yếu của công án.

Ở đây chúng tôi chỉ dịch ngắn gọn phần cử (công án), của Viên Ngộ, vì trong các sách đã dịch có đầy đủ các công án này với những lời bàn, và phần Tụng là ý kiến của Tuyết Đậu về công án đó. Những phần khác là biên tập của Viên Ngộ, chúng tôi không dịch. Độc giả nếu muốn biết các phần này xin đọc các bản dịch Bích Nham Lục của các thầy Thích Mẫn Giác, Thích Thanh Từ và dịch giả Chân Nguyên.

Công án 1 :

Lương Vũ Đế hỏi Bồ Đề Đạt Ma đại sư :

-Thê nào là thánh đê đệ nhất nghĩa ?

-Chẳng có thánh gì cả.

-Trước mặt Trẫm là ai ?

-Không biết.

Vũ Đế không khé hôi, Đạt Ma qua sông tới đất Nguy. Về sau Vũ Đế thuật lại cho Chí Công. Chí Công hỏi :

-Bệ hạ có biết người ấy là ai không ?

-Không biết.

-Đó là Đại sĩ Quán Âm truyền Phật tâm ấn.

Vũ Đế hồi hận, sai sứ đi mời lại. Chí Công bảo :

-Dù Bệ hạ sai sứ hay cả nước, người cũng không trở lại.

Bài tụng :

聖	諦	廓	然				
Thánh	dé	khoách	nhiên				
何	當	辨	的				
Hà	đương	biện	dích				
對	朕	者	誰				
Đối	trẫm	giả	thuỳ				
還	云	不	識				
Hoàn	vân	bát	thúc				
因	茲	暗	渡	江			
Nhân	từ	ám	độ	giang			
豈	免	生	荆	棘			
Khởi	miễn	sanh	kinh	cúc			
闔	國	人	追	不	再	來	
Hợp	quốc	nhân	truy	bát	tái	lai	
千	古	萬	古	空	相	憶	
Thiên	cổ	vạn	cổ	không	tương	úc	
休	相	憶					
Hưu	tương	úc					
清	風	匝	地	有	何	極	
Thanh	phong	táp	địa	hữu	hà	cực	
師	顧	視	左	右	云		
Sư	cố	thị	tả	hữu	vân		
自	云:						
Tự	Vân :						
有	喚	來	與	老	僧	洗	腳
Hữu!	hoán	lai	dữ	lão	tăng	tẩy	cước.

Dịch :

*Sự thật trống rỗng
 Làm sao phân đây
 Trước trẫm ai đó :
 Còn nói không hay
 Do vậy trộm qua sông
 Há chặng sinh gai góc
 Cả nước đuối theo vẫn về không
 Ngàn xưa, vạn cổ mong công cốc
 Đừng mong chừ.
 Gió mát thổi đất bao giờ ngừng
 Sự nhìn phải trái nói :
 Nơi đây còn có tổ sư chặng ?
 Tự nói :
 Có ! Lại đây rửa chân cho lão tăng.*

Công án 2 :

Triệu Châu dạy chúng :

-Đạo lớn không khó, miễn là đừng lựa chọn. Vừa có ngôn ngữ là có lựa chọn. Điều này rất rõ ràng. Lão tăng không rõ ràng. Các ông còn gìn giữ, thương tiếc nữa không ?

Có ông tăng hỏi :

-Hoà thượng không rõ sao còn nói gìn giữ cái gì ?

-Tôi cũng không rõ.

-Hoà thượng đã không rõ sao còn nói không rõ ?

-Hỏi đã được rồi, lẽ ta rồi lui.

Bài tụng :

至道無難
 Chí đạo vô nan

	言	端	語	端		
Ngôn	đoan	ngữ	đoan			
一	有	多	種			
Nhát	hữu	đa	chủng			
二	無	兩	般			
Nhi	vô	luõng	ban			
天	際	日	上	月	下	
Thiên	té	nhật	thượng	nguyệt	hạ	
檻	前	山	深	水	寒	
Hạm	tiền	son	thâm	thuỷ	hàn	
觸	體	識	盡	喜	何	立
Độc	lâu	thúc	tận	hỉ	hà	lập
枯	木	龍	吟	鎖	未	乾
Khô	mộc	long	ngâm	toả	vị	càn
難	難					
Nan	nan					
揅	擇	明	白	君	自	看
Giản	trạch	minh	bạch	quân	tự	khan.

Dịch :

*Đạo lớn không khó
 Chỉ tại có lời
 Một có nhiều loại
 Hai chặng chia đôi
 Bên trời, trời lên, trăng xuống
 Núi sâu, nước lạnh ngoài song
 Sao còn vui khi đâu cạn ý?*

*Cây khô điêu sáo còn chưa xong
Khó, khó
Lựa chọn rõ ràng ông tư trông.*

Công án 3:

Mã đại sư không khoé. Viện chủ hỏi :

- Hoà thượng gần đây thế nào ?
- Phật mặt trời, Phật mặt trăng.

Bài tụng :

日	面	佛	月	面	佛
Nhật	diện	Phật	nguyệt	diện	Phật
五	帝	三	皇	是	何
Ngũ	đế	tam	hoàng	thị	hà
二	十	年	來	曾	苦
Nhị	thập	niên	lai	tăng	khô
爲	君	幾	下	蒼	龍
Vì	quân	kỷ	hạ	thương	long
屈	堪	述			quát
Khuất	kham	thuật			
明	眼	衲	僧	莫	輕
Minh	nhãn	nạp	tăng	mạc	khinh
					hốt.

Dịch :

*Mặt trời Phật, mặt trăng Phật
Là cái gì ngũ đế với tam hoàng ?
Hai mươi năm trời rồi từng cay đắng
Vì ông bao lần xuồng hang rỗng
Khuất, chịu nói*

Nap tăng mắt sáng chó coi thường!

Công án 4 :

Đức Sơn đến Quy Sơn mang phật tử vào thiền đường. Đi từ Đông sang Tây, lại đi từ Tây sang Đông, nhìn quanh nói :

-Không, không.

Liền đi ra. Tuyết Đậu nói :

-Khám phá xong rồi.

Đức Sơn đi ra đến cửa nói :

-Không nên qua loa quá.

Bèn sửa lại uy nghi vào gấp. Quy Sơn ngồi thiền, Đức Sơn đưa tọa cụ lên :

-Hoà thượng !

Quy Sơn nắm lấy phật tràn. Đức Sơn bèn hét, rũ tay áo rồi đi.

Tuyết Đậu nói:

-Khám phá xong.

Đức Sơn quay lưng lại pháp đường mang dép cỏ vào rồi đi. Buổi chiều,

Quy Sơn hỏi thủ toạ :

-Ông tăng mới tới đâu rồi ?

-Mang dép cỏ đi rồi.

-Gã này sau lên đỉnh núi, lập am cỏ, mắng chửi Tô, Phật.

Tuyết Đậu nói :

-Trên tuyết, thêm sương.

Bài tụng :

一 勘 破

Nhất khám phá

二 勘 破

Nhị khám phá

雪 上 加 霜 曾 險 墓

Tuyết thượng gia sương tăng hiềm đoạ

飛	騎	將	軍	入	虜	庭
Phi	ky	tướng	quân	nhập	Lỗ	đình
再	得	完	全	能	幾	個
Tái	đắc	hoàn	toàn	năng	kỷ	cá
急	走	過				
Cáp	tẩu	quá				
不	放	過				
Bát	phóng	quá				
孤	峯	頂	上	草	裏	坐
Cô	phong	đỉnh	thượng	thảo	lý	toạ
咄	咄					
Đốt!	đốt!					

Dịch :

*Một khám phá, hai khám phá
 Trên tuyết thêm sương
 Tướng quân phi kỵ vào dinh Lỗ
 Khi về còn mấy kẻ an toàn
 Đi nhanh qua
 Chớ bỏ qua
 Trên đỉnh cô phong ngồi trong cỏ
 A !*

Công án 5 :

Tuyết Phong dạy chúng :

-Cả đại địa năm lại chỉ to bằng một hạt gạo, ném ra phía trước mặt. Thùng sơn không hiểu, đánh trống mời mọi người xem.

Bài tụng :

牛	頭	沒				
Ngưu	đầu	một				
馬	頭	回				
Mã	đầu	hồi				
曹	溪	鏡	裏	絕	塵	埃
Tào	khê	kính	lý	tuyệt	trần	ai
打	鼓	看	來	君	不	見
Đá	cỗ	khán	lai	quân	bát	kiến
百	花	春	至	爲	誰	開
Bách	hoa	xuân	chí	vị	thuỷ	khai?

Dịch :

Mặt trâu biển

Mặt ngựa hiện

Chiếc kính Tào Khê tuyệt trần ai

Đánh trống mà trông, ông chẳng thấy chuyện

Xuân tới, trăm hoa nở vì ai ?

Công án 6 :

Vân Môn nói :

-Tôi không hỏi các ông trước ngày rằm thế nào, sau ngày rằm thì sao, thử nói coi.

Rồi tự trả lời :

-Ngày nào cũng tốt cả.

Bài tụng :

去 却 —

Khú	khước	nhất					
拈	得	七					
Niêm	đắc	thát					
上	下	四	維	無	等	匹	
Thượng	hạ	tứ	duy	vô	đẳng	thát	
徐	行	踏	斷	流	水	聲	
Từ	hành	đạp	đoạn	lưu	thuỷ	thanh	
縱	觀	寫	出	飛	禽		
Túng	quan	tả	xuất	phi	cầm		
草	茸	茸					
Thảo	nhung	nhung					
雲	幕	幕					
Vân	mịch	mịch					
空	生	巖	畔	花	狼	籍	
Không	sinh	nham	bạn	hoa	lang	tịch	
彈	指	堪	悲	舜	若	多	
Đòn	chỉ	kham	bi	Thuấn	nhã	đa	
莫	動	著					
Mạc	động	trước					
動	著	三	十	棒			
Động	trước	tam	thập	bỗng.			

Dịch :

Bỏ đi một
 Năm bảy rồi
 Trên dưới, bốn bên không cùng bực
 Thông thả đạp tắt tiếng nước trôi

Xem có vẽ được dấu chim lượn
 Cỏ xanh rì
 Mây mờ mịt
 Không sanh bên núi, hoa rơi đi
 Búng tay, thương thay Thuần nhã Đa
 Dùng động đây
 Dụng đây thì ăn ba mươi gãy à !

Công án 7 :

Có ông tăng hỏi Pháp Nhãnh :

-Thế nào là Phật ?

-Ông là Huệ Siêu.

Bài tụng :

江	國	春	風	吹	不	起
Giang	quốc	xuân	phong	xuy	bát	khởi
鶯	鵲	啼	在	深	花	裏
Chá	cô	đè	tại	thâm	hoa	ly
三	級	浪	高	魚	化	龍
Tam	cấp	lũng	cao	như	hoá	long
癡	人	猶	蜃	夜	塘	水
Si	nhân	do	hồ	dạ	đường	thuỷ.

Dịch :

Gió Xuân giang quốc thổi chảng dây
 Chá Cô hót trong bụi hoa sâu
 Cá hoá rồng vượt ba bậc sóng
 Kẻ si múa nước hồ đêm thâu.

Công án 8 :

Thuý Nham, sau kỳ kết hạ dạy chúng :

-Kết hạ rồi, vì anh, em nói pháp, lông mày Thuý Nham còn không ?

Bảo Phúc nói :

-Làm cướp đầu rỗng.

Trường Khánh nói :

-Sinh vậy.

Vân Môn nói :

-Quan.

Bài tụng :

翠	巖	示	徒
Thuý	Nham	thị	đồ
千	古	無	對
Thiên	cổ	vô	đối
關	字	相	酬
Quan	tự	tương	thù
失	錢	遭	罪
Thất	tiền	tao	tội
潦	倒	保	福
Lao	đảo	Bảo	Phước
抑	揚	難	得
Úc	dương	nan	đắc
嚙	嚙	翠	巖
Lao	lao	Thuý	Nham
分	明	是	賊
Phân	minh	thị	tặc
白	圭	無	玷
Bạch	khuê	vô	điếm

誰	辨	眞	假
Thuỷ	biện	chân	giả
長	慶	相	諳
Trường	Khánh	tương	am
眉	毛	生	也
Mi	mao	sanh	dã.

Dịch :

*Thuý Nham bảo chúng
 Ngàn cổ không lời
 Chữ quan đổi lại
 Mắt tiễn tội thôi.
 Lão đảo Bảo Phước
 Uyển chuyền khó đương
 Thuý Nham lầm mồm
 Là giặc rõ ràng
 Ngọc trắng không vết
 Ai biết giả chân
 Trường Khánh tò rõ
 Lông mày dài chẳng?*

Công án 9 :

Có ông tăng hỏi Triệu Châu :

-Thế nào là Triệu Châu ?

-Cửa Đông, cửa Tây, cửa Nam, cửa Bắc.

Bài tụng :

句	裏	呈	機	劈	面	來
Cú	lý	trình	cơ	phách	diện	lai

爍	迦	羅	眼	絕	纖	埃
Thước	ca	la	nhãñ	tuyệt	tiêm	ai
東	西	南	北	門	相	對
Đông	Tây	Nam	Bắc	môn	tương	đối
無	限	輪	鎗	擊	不	開
Vô	hạn	luân	chuỳ	kích	bất	khai.

Dịch :

*Trong câu hỏi đã có câu đáp
Không có bụi vào mắt Ca La
Đối diện nhau Đông, Tây, Nam, Bắc
Biết bao chuỳ sắt nện chǎng ra.*

Công án 10 :

Mục Châu hỏi một ông tăng vừa rời chỗ nào ? Ông tăng bèn hét lên.

-Lão tăng bị ông hét một lần.

Ông tăng lại hét.

-Lão tăng bị ông hét 3, 4 lần rồi sao ?

Ông tăng không trả lời được. Mục Châu đánh ông và nói :

-Cái gã đầu rỗng này.

Bài tụng :

兩	喝	與	三	喝
Lưỡng	hát	dữ	tam	hát
作	者	知	機	變
Tác	giả	tri	cơ	biến
若	謂	騎	虎	頭
Nhược	vị	ky	hổ	đầu

二	俱	成	瞎	漢
Nhị	câu	thành	hở	hán
誰	瞎	漢		
Thuỷ	hở	hở		
拈	來	天	下	與人看
Niêm	lai	thiên	hạ	dữ nhân khán.

Dịch :

*Hai hét cùng ba hét
 Tác gia biết rõ cơ
 Giả như cưỡi đầu hổ
 Cả hai đã thành mù
 Ai mù chử ?
 Nếu lên thiên hạ xem thử.*

Công án 11 :

Hoàng Bách dạy chúng :

Các ông đều là bọn ăn hèm. Nếu tôi chỉ đi hành cước như các ông thì đâu được như ngày nay ? Các ông có biết nước Đại Đường không có thiền sư không ?

Lúc đó có ông tăng tiến ra thưa :

-Mọi chỗ đều có người đứng ra lãnh chúng là sao ?

-Không nói không thiền chỉ là không thầy.

Bài tụng :

稟	稟	孤	風	不	自	誇
Lãm	lãm	cô	phong	bất	tự	khoa
端	居	寰	海	定	龍	蛇
Đoan	cư	hoàn	hai	định	long	xà

大	中	天	子	曾	輕	觸
Đại	trung	thiên	tử	tăng	khinh	xúc
三	度	親	遭	弄	爪	牙
Tam	độ	thân	tao	lông	trảo	nha.

Dịch :

*Chẳng tự khoe, căm cắm con gió
Ngồi yên trong biển định long xà
Thiên tử đại trung từng bị bỉ
Ba lần đích thân dụng trảo nha.*

Công án 12 :

Có ông tăng hỏi Động Sơn :

-Thế nào là Phật ?

-3 cân gai.

Bài tụng :

金	烏	急	玉	兔	速	
Kim	ô	cáp	ngọc	thó	tốc	
善	應	何	曾	有	輕	觸
Thiện	ứng	hà	tăng	hữu	khinh	xúc
展	事	投	機	見	洞	山
Triển	sự	dầu	cơ	kiến	Động	Sơn
跛	鱉	盲	龜	入	空	谷
Ba	miết	mạnh	quy	nhập	không	cốc
花	簇	簇	錦	簇	簇	
Hoa	thốc	thốc	cẩm	thốc	thốc	

南	地	竹	兮	北	地	木
Nam	địa	trúc	hế	Bắc	địa	mộc
因	思	長	慶	陸	大	夫
Nhân	tư	Trường	Khánh	lục	đại	phu
解	道	合	笑	不	合	哭
Giải	đạo	hiệp	tiếu	bất	hiệp	khóc
咦						
Di						

Dịch :

*Trời, trăng gấp
 Đáp khéo làm sao sơ xuất đây
 Triển sự, hợp cơ thấy Động Sơn chử
 Rùa què, đui vào hang trong này
 Hoa um, rùng râm
 Cây Bắc, trúc xanh
 Nhớ tới lục đại phu Trường Khánh
 Khéo nói, nên cười, chờ khóc than
 Ôi !*

Công án 13 :

Có ông tăng hỏi Ba Lăng :

-Thê nào là Đề Bà Tông ?

-Tuyết đầy chén bạc.

Bài tụng :

老	新	開
Lão	tân	khai

端	的	別					
Đoan	dích	biệt					
解	道	銀	碗	裡	盛	雪	
Giải	đạo	ngân	uyễn	lý	thạnh	tuyết	
九	十	六	個	應	自	知	
Cửu	thập	lục	cá	ưng	tự	tri	
不	知	却	問	天	邊	月	
Bát	tri	khước	vân	thiên	biên	nguyệt	
提	婆	宗	提	婆	宗		
Đè	bà	tông	đè	bà	tông		
赤	旛	之	下	起	清	風	
Xích	phan	chi	hở	khởi	thanh	phong.	

Dịch :

*Lão tân khai
 Thật khác thay
 Nói chén bạc đầy tuyết
 Chín sáu loại nên tự biệt
 Nếu không phải hỏi trăng trời
 Tè bà tông ! Tè bà tông oi !
 Dưới cờ đỏ, gió mát loi.*

Công án 14 :

- Có ông tăng hỏi Vân Môn :
- Thế nào là Nhất đại thời giáo ?
 - Đối nhất thuyết.

Bài tụng :

對	—	說				
Đối	nhất	thuyết				
太	孤	絕				
Thái	cô	tuyệt				
無	孔	鐵	鎛	重	下	契
Vô	không	thiết	chuỳ	trùng	hở	khiết
閻	浮	樹	下	笑	呵	呵
Diêm	phù	thụ	hở	tiếu	ha	ha
昨	夜	驪	龍	拗	角	折
Tắc	dạ	ly	long	ảo	giác	chiết
別	別					
Biệt	biệt					
韻	陽	老	人	得	—	櫞
Thiều	dương	lão	nhân	đắc	nhất	quyết.

Dịch :

Nói tóm lại

Quá hoàn toàn

Chuỳ sắt không lò hở xuống

Dưới cây Diêm phù cười tràn

Khác khác

Đêm qua Ly Long bẻ gãy sừng

Nhặt được một mảnh lão Thiều Dương.

Công án 15 :

Có ông tăng hỏi Vân Môn :

-Không phải là cơ trước mắt, cũng không phải là chuyện trước mắt thì thế nào ?

-Đảo nhất thuyết.

Bài tụng :

倒	一	說				
Đảo	nhất	thuyết				
分	一	節				
Phân	nhất	tiết				
同	死	同	生	爲	君	訣
Đồng	tử	đồng	sanh	vị	quân	quyết
八	萬	四	千	非	鳳	毛
Bát	vạn	tứ	thiên	phi	phụng	mao
三	十	二	人	入	虎	穴
Tam	thập	nì	nhân	nhập	hổ	huyệt
別	別					
Biệt	biệt					
擾	擾	忽	忽	水	裏	月
Nhiễu	nhiễu	thông	thông	thuỷ	lý	nguyệt.

Dịch :

*Nói ngược
Từng tiết phân
Cùng sông chét vì ông giải quyết
Tám vạn bốn ngàn lông phượng chăng ?
Ba ba người vào hang hùm
Riêng biệt
Trăng trong dòng nước chảy um sùm.*

Công án 16 :

Có ông tăng hỏi Cảnh Thanh :

- Học nhân kêu, thỉnh thầy mồ.
- Còn sống không ?
- Nếu không sống sợ bị người chê cười.
- Cũng chỉ là gã trong cõi.

Bài tụng :

古	佛	有	家	風
Cô	Phật	hữu	gia	phong
對	揚	遭	貶	剝
Đối	dương	tao	biếm	bác
子	母	不	相	知
Tử	mẫu	bất	tương	tri
是	誰	同	啐	啄
Thị	thuỳ	đồng	thói	trác
啄	覺	猶	在	殼
Trác	giác	du	tại	xác
猶	在	殼		
Du	tại	xác		
重	遭	撲		
Trùng	tao	phác		
天	下	衲	僧	徒
Thiên	hạ	nạp	tăng	đồ
				danh
				mạo.

Dịch :

*Gia phong của cõi Phật
Đối đáp bị rầy*

*Mẹ con chẳng nhận biết
Cùng ai kêu mồ đây ?
Kêu còn trong vỏ
Bị đánh thêm
Nap tăng thiêng hạ tên giả đó.*

Công án 17 :

Có ông tăng hỏi Hương Lâm :

- Thế nào là ý Tây sang ?
- Ngồi lâu sanh mệt.

Bài tụng :

一	個	兩	個	千	萬	個
Nhất	cá	lưỡng	cá	thiên	vạn	cá
脫	却	籠	頭	卸	角	駄
Thoát	khước	lung	đầu	tá	giác	đà
左	轉	右	轉	隨	後	來
Tả	chuyển	hữu	chuyển	tuỳ	hậu	lai
紫	胡	要	打	劉	鐵	磨
Tử	hỏ	yêu	đả	lưu	thiết	ma.

Dịch :

*Một hai người, người cả vạn
Tháo dây cương, cởi yên ra
Xoay phải trái, theo nhau tới
Tử hổ muốn đánh lưu thiết ma.*

Công án 18 :

Túc Tông hoàng đế hỏi Trung quốc sư :

- Thầy trăm năm rồi có cần gì không ?

-Xây cho lão tăng một tháp vô phùng.

-Xin thầy cho hiểu.

Sư im lặng hồi lâu rồi hỏi :

-Bệ hạ hiểu không ?

-Không hiểu.

-Thần có một đệ tử phó pháp là Trầm Nguyên hiểu chuyện này. Xin hạ chiếu mà hỏi.

Quốc sư viên tịch rồi, hoàng đế hỏi Trầm Nguyên ý quốc sư là gì ?

Trầm Nguyên nói :

-Phía Nam sông Tương, phía Bắc Đàm. (Tuyết Đậu nói : tiếng vỗ một bàn tay không lớn) trong có vàng đầy một nước, (lại nói : núi có hình gậy, cây không bóng không cùng thuyền, sông yên, biển lặng). Trên điện lưu ly không tri thức (nêu lên rồi vậy).

Bài tụng :

無	逢	塔				
Vô	phùng	tháp				
見	還	難				
Kiến	hoàn	nan				
澄	潭	不	許	蒼	龍	蟠
Trường	đàm	bất	hứa	thương	long	bàn
層	落	落				
Tầng	lạc	lạc				
影	團	團				
ảnh	đoàn	đoàn				
千	古	萬	古	與	人	看
Thiên	cổ	vạn	cổ	dữ	nhân	khán.

Dịch :

*Tháp vô phùng
Khó thấy cùng
Hồ trong không cho rồng uốn khúc
Đẹp lẫy lừng
Sóng chập chùng
Ngàn muôn xưa cho người xem cùng.*

Công án 19 :

Câu Chi hoà thượng hẽ có ai hỏi, chỉ giơ một ngón tay lên.

Bài tụng :

對	揚	深	愛	老	俱	胝
Đối	dương	thâm	ái	lão	Câu	Chi
宇	宙	空	來	更	有	誰
Vũ	tru	không	lai	cánh	hữu	thuỷ
曾	向	滄	溟	下	浮	木
Tăng	hướng	thuong	minh	hạ	phù	mộc
夜	濤	相	共	接	盲	龜
Dạ	đào	tương	cộng	tiếp	manh	quy.

Dịch :

*Câu Chi đối đáp khéo dạy chúng
Vũ trụ vốn không có ai ư?
Từng tới bể sâu thả bè nổi
Sóng đêm cùng tiếp con rùa mù.*

Công án 20 :

Long Nha hỏi Thuý Vi :

-Thế nào là ý tổ sư từ Tây sang ?

-Mang thiền bản lại cho tôi.

Long Nha mang thiền bản tới, Thuý Vi cầm thiền bản đánh Long Nha.

-Đánh thì cứ đánh, nhưng thế nào là ý tổ sư từ Tây sang ?

Về sau Long Nha lại hỏi Lâm Té :

-Thế nào là ý tổ sư từ Tây sang ?

-Mang bồ đoàn lại cho tôi.

Long Nha mang bồ đoàn tới, Lâm Té cầm bồ đoàn đánh Long Nha.

-Đánh thì cứ đánh, nhưng thế nào là ý tổ sư từ Tây sang ?

Bài tụng :

龍	牙	山	裏	龍	無	眼
Long	nha	son	lý	long	vô	nhãn
死	水	何	曾	振	古	風
Tử	thuỷ	hà	tăng	chân	cổ	phong
禪	板	蒲	團	不	能	用
Thiền	bản	bồ	đoàn	bất	năng	dụng
只	應	分	付	老	盧	公
Chỉ	ứng	phân	phó	lão	lô	công.

Dịch :

Ở núi Long Nha rồng không mắt
 Nước chét đâu từng tạo cổ phong
 Thiền bản, bồ đoàn chẳng dùng được
 Chỉ cần giao cho lão Lô công.

Công án 21 :

Có ông tăng hỏi Trí Môn :

-Hoa sen chưa ra khỏi nước thì thế nào ?

-Là hoa sen.

-Ra khỏi nước thì thế nào ?

-Là lá sen.

Bài tụng :

蓮	花	荷	葉	報	君	知
Liên	hoa	hà	diệp	báo	quân	tri
出	水	何	如	未	出	時
Xuất	thuỷ	hà	nhu	vị	xuất	thì
江	北	江	南	問	王	老
Giang	Bắc	Giang	Nam	vấn	Vương	lão
一	狐	疑	了	—	狐	疑
Nhất	hò	nghi	liễu	nhất	hò	nghi

Dịch :

*Hoa sen, lá sen bảo ông biết
Ngoi lên sao như lúc chưa lên
Giang Bắc, Giang Nam hỏi Vương Lão
Đã nghi rồi, lại còn nghi thêm.*

Công án 22 :

Tuyết Phong dạy chúng :

-Nam Sơn có một con rắn mũi rùa, các ông phải coi chừng.

Trường Khánh nói :

-Hôm nay trong thiền đường có kẻ chôn thân, mất mạng.

Có ông tăng thuật chuyện này cho Huyền Sa. Huyền Sa nói :

-Phải là Lăng huynh mới được, tôi thì chẳng vậy.

-Hoà thượng thì sao ?

-Dùng Nam Sơn làm gì ?

Vân Môn ném cây gậy ra trước mặt, Tuyết Phong ra vẻ sợ hãi.

Bài tụng :

象	骨	巖	高	人	不	到
Tượng	cốt	nham	cao	nhân	bát	đáo
到	者	須	是	弄	蛇	手
Đáo	giả	tu	thị	lộng	xà	thủ
稜	師	備	師	不	奈	何
Lăng	sư	Bị	sư	bát	nại	hà
喪	身	失	命	有	多	少
Táng	thân	thất	mạng	hữu	đa	thiểu
韶	陽	知	重	撥	草	
Thiều	Dương	tri	trùng	bát	thảo	
南	北	東	西	無	處	討
Nam	Bắc	Đông	Tây	vô	xứ	thảo
忽	然	突	出	拄	杖	頭
Hốt	nhiên	đột	xuất	trú	trương	đầu
拋	對	雪	峯	大	張	口
Phao	đối	Tuyết	Phong	đại	trương	khẩu
大	張	口	兮	同	閃	電
Đại	trương	khẩu	hè	đồng	thiểm	điện
易	起	眉	毛	還	不	見
Dịch	khởi	mi	mao	hoàn	bát	kiến
如	今	藏	在	乳	峯	前
Như	kim	tàng	tại	nhũ	phong	tiền
來	者	一	一	看	方	便
Lai	giả	nhất	nhất	khán	phương	tiện.

Dịch :

*Tượng cốt vách cao người không tới
 Bắt rắn phải là kẻ đến thôi
 Thầy Lăng, thầy Bị làm gì được
 Chôn thân mất mạng biết bao người
 Thiều Dương biết lại còn vạch cỏ.
 Biết tìm đâu Nam, Bắc, Đông, Tây
 Bỗng nhiên tung ra chiếc gậy này
 Ném trước Tuyết Phong và miệng há
 Miệng há hốc giống như dòng điện chớp
 Vén mày lên lại chả trông
 Hiện giờ ẩn tại núi Ngũ Phong
 Xem phuong tiện người đến từng hàng lớp.*

Công án 23 :

Bảo Phúc và Trường Khánh đi chơi núi, Phúc chỉ :

- Nơi đây là Diệu phong đỉnh.
- Phải thì phải, nhưng đáng tiếc.

Tuyết Đậu nói :

-Hôm nay cùng gã này đi chơi núi là có ý gì ? Lại nói trăm, ngàn năm sau nói không lại ít người. Sau lại thuật cho Cảnh Thanh nghe. Thanh nói :

-Nếu chẳng phải Tôn công thì đất đầy đầu lâu mấy người biết ?

Bài tụng :

妙	峯	孤	頂	草	離	離
Diệu	phong	cô	đỉnh	thảo	ly	ly
拈	得	分	明	付	與	誰
Niêm	đắc	phân	minh	phó	dữ	thuỳ
不	是	孫	公	辦	端	的
Bất	thì	tôn	công	biện	đoan	đích

觸	體	著	地	幾	人	知.
Độc	lâu	trước	địa	kỷ	nhân	tri.

Dịch :

*Trên đỉnh Diệu Phong cỏ mọc dày
Nêu lên rõ ràng cho ai đây ?
Chẳng phải tôn công bàn rành rẽ
Đầu lâu đây đát có ai hay.*

Công án 24 :

Lưu thiết Ma đến Quy Sơn. Sơn nói :

-Mẹ trâu tới rồi !

-Ngày mai ở Đài Sơn có thiết trai, hoà thượng có đi không ?
Quy Sơn nằm xuống, Ma đi ra.

Bài tụng :

曾	騎	鐵	馬	入	重	城
Tăng	ky	thiết	mã	nhập	trùng	thành
勅	下	傳	聞	六	國	清
Sắc	hạ	truyền	văn	lục	quốc	thanh
猶	握	金	鞭	問	歸	客
Do	ác	kim	tiên	ván	quy	khách
夜	深	誰	共	御	街	行
Dạ	thâm	thuỳ	cộng	ngự	nhai	hành.

Dịch :

*Vào trùng thành từng cưỡi ngựa sắt
Sắc lệnh truyền xuống sáu nước yên*

*Vân nắm roi vàng mà hỏi khách
Ai cùng đi ngự nhai thâu đêm ?*

Công án 25 :

Liên Hoa Phong am chủ giơ gậy lên dạy chúng :

-Người xưa tới đây vì sao không chịu ở ?

Đại chúng không đáp được, sư đáp thay :

-Vì đường đi không tiện.

Lại nói :

-Cứu cánh thế nào ?

Lại tự đáp thay :

-Cầm ngang cây gậy, chẳng đoái hoài người đi thăng vào ngàn vạn núi.

Bài tụng :

眼	裏	塵	沙	耳	裏	土
Nhãn	lý	trần	sa	nhĩ	ly	thổ
千	峯	萬	峯	不	肯	住
Thiên	phong	vạn	phong	bất	khẳng	trụ
落	花	流	水	太	茫	茫
Lạc	hoa	lưu	thuỷ	thái	mang	mang
剔	起	眉	毛	何	處	去
Dịch	khởi	mi	mao	hà	xứ	khứ.

Dịch :

*Trong tai đất, bụi trần trong mắt
Chẳng chịu dừng ở vạn núi cao
Hoa rơi nước chảy, trôi man mác
Vạch mi mà coi ở nơi nào ?*

Công án 26 :

Có ông tăng hỏi Bách Trượng :

- Thế nào là sự kỳ đặc ?
- Bách Trượng ngồi một mình trên núi.
- Ông tăng vái, Bách Trượng bèn đánh.

Bài tụng :

組	域	交	馳	天	馬	駒
Tổ	vực	giao	trì	thiên	mã	câu
化	門	舒	卷	不	同	途
Hoá	môn	thơ	quyện	bất	đồng	đò
電	光	石	火	從	機	變
Điện	quang	thạch	hỏa	tòng	cơ	biển
堪	笑	人	來	捋	虎	鬚
Kham	tiếu	nhân	lai	loát	hổ	tu.

Dịch :

*Đất tổ tung vó ngựa ngàn dặm
 Mở đóng giáo hoá chặng cùng đường
 Điện quang đá chớp còn cơ biển
 Buồn cười ai đến vật râu hùm.*

Công án 27 :

Có ông tăng hỏi Vân Môn :

- Cây khô, lá rụng thì sao ?
- Thân bầy gió vàng.

Bài tụng :

問 既 有 宗

Vân	ký	hữu	tông			
答	亦	攸	同			
Đáp	diệc	du	đồng			
三	句	可	辨			
Tam	cú	khả	biện			
一	鱗	遼	空			
Nhát	thóć	liêu	không			
大	野	兮	涼	飄	颯	颯
Đại	dã	hế	luong	tiên	táp	táp
長	天	兮	疎	雨	濛	濛
Trường	thiên	hế	sơ	vũ	mông	mông
君	不	見				
Quân	bất	kiến				
少	林	久	坐	爲	歸	客
Thiéú	Lâm	cửu	toạ	vị	quy	khách
靜	依	熊	耳	—	叢	叢
Tịnh	y	hung	nhĩ	nhất	tòng	tòng.

Dịch :

*Hỏi đã có gốc
 Đáp cũng đồng
 Ba câu biện luận
 Một mũi tên trong không
 Đồng rộng, gió phoi phói
 Trời dài lâm râm mưa
 Ông không thấy
 Khách Thiếu Lâm ngồi lâu về chưa ?
 Trên núi Hùng Nhĩ, hàng tùng im lặng đáy.*

Công án 28 :

Nam Tuyền tham Bách Trượng. Trượng hỏi :

-Chư thánh còn pháp nào chưa nói không ?

-Có.

-Là pháp nào ?

-Chẳng phải Tâm, Phật, vật.

-Nói rồi mà.

-Tôi chỉ biết thế, còn hoà thượng thì sao ?

-Tôi không phải thiện trí thức đâu biết nói rồi hay chưa ?

-Tôi không hiểu.

-Tôi chẳng nói với ông rồi là gì !

Bài tụng :

祖	佛	從	來	不	爲	人
Tô	Phật	tùng	lai	bất	vị	nhân
衲	僧	今	古	競	頭	走
Nạp	tăng	kim	cổ	cạnh	đầu	tẩu
明	鏡	當	臺	列	像	殊
Minh	kính	đương	dài	liệt	tượng	thù
南	面	看	北	斗		
Nam	diện	khán	bắc	đầu		
柄	斗	垂	無	處	圖	
Bính	đầu	thuỳ	vô	xứ	đò	
拈	得	鼻	孔	失	却	口
Niêm	đắc	ty	không	thất	khước	khẫu

Dịch :

*Tổ Phật xưa nay không độ chúng
 Nạp tăng xưa giờ tranh nhau đi
 Gương sáng dựng lên, hình khác lạ
 Quay Nam nhìn Bắc đâu thấy gì?
 Chuôi sao thoái mái
 Không chồ tìm
 Năm được lõi mũi, mắt đi mồm.*

Công án 29 :

Có ông tăng hỏi Đại Tuỳ :

- Kiếp hoả động nhiên, đại thiên đều bị huỷ, không biết cái đó có bị huỷ không ?
- Huỷ.
- Vậy theo nó đi ?
- Theo nó đi.

Bài tụng :

劫	火	光	中	立	問	端
Kiếp	hoả	quang	trung	lập	vấn	đoan
衲	僧	猶	滯	兩	重	關
Nạp	tăng	do	trệ	lưỡng	trùng	quan
可	憐	一	句	隨	他	語
Khả	lân	nhất	cú	tùy	tha	ngữ
萬	里	區	區	獨	往	環
Vạn	ly	khu	khu	độc	vãng	hoàn.

Dịch :

*Kiếp hoả sáng trưng đặt câu hỏi
 Nạp tăng còn kẹt công nhị biên
 Đáng thương một lời theo người khác*

Vạn dặm trở về một mình riêng.

Công án 30 :

Có ông tăng hỏi Triệu Châu :

-Nghe nói hoà thượng thường gặp Nam TuyỀn có phải không ?

-Trần Châu sản xuất cù cải to.

Bài tụng :

鎮	州	出	大	蘿	葛
Trần	Châu	xuất	đại	la	bắc
天	下	衲	僧	取	則
Thiên	hạ	nạp	tăng	thủ	tắc
只	知	自	古	至	今
Chỉ	tri	tự	cổ	chí	kim
爭	辨	鵠	白	鳥	黑
Tranh	biện	học	bạch	ô	hắc
賊	賊				
Tặc	tặc				
衲	僧	鼻	孔	曾	拈
Nạp	tăng	ty	không	tăng	niêm
					đắc.

Dịch :

Trần Châu sản xuất đại la bắc
 Nạp tăng thiên hạ giữ lý này
 Chỉ biết từ xưa cho đến nay
 Tranh biện ngõng trắng, qua hắc
 Giặc, giặc
 Năm lỗ mũi ông tăng mà lắc.

Công án 31 :

Ma Cốc mang tích trượng đến Chương Kính, nhiều thiền sòng 3 vòng, dọng tích trượng xuống, đứng yên. Chương Kính nói :

-Phải, phải. (Tuyết Đậu nói : Sai)

Ma Cốc lại đến Nam Tuyền, nhiều thiền sòng 3 vòng, dọng tích trượng xuống, đứng yên. Nam Tuyền nói :

-Không phải, không phải.

-Chương Kính nói phải, sao hoà thượng nói không phải ?

Chương Kính phải, còn ông không phải. Đó là vì sao sức gió chuyển, cuối cùng cũng bại hoại.

Bài tụng :

此	錯	彼	錯			
Thứ	thác	bỉ	thác			
切	忌	拈	却			
Thiết	ky	niêm	khước			
四	海	浪	平			
Tứ	hai	lãng	bình			
百	川	潮	落			
Bách	xuyên	triều	lạc			
古	策	風	高	十	二	門
Cổ	sách	phong	cao	nhi	thập	môn
門	門	有	路	空	瀟	索
Môn	môn	hữu	lộ	không	tiêu	sách
非	瀟	索				
Phi	tiêu	sách				
作	者	好	求	無	病	藥

Tác giả hảo câu vô bệnh được.

Dịch :

*Đây sai, kia sai, tốt nhất đừng bỏ
 Bé lặng, sóng ngừng
 Trăm sông triều xuồng
 Cỗ sách cao hơn mười hai cửa thiên đường
 Cửa có đường vào cô tịch
 Chẳng cô tịch đâu
 Thuốc chẳng sinh bệnh, tác gia câu.*

Công án 32 :

Định thượng toạ hỏi Lâm Té :

-Thế nào là đại ý của Phật pháp ?

Lâm Té bước xuống thiền sàng, nắm lấy ông, cho một bạt tai, rồi buông ra.

Ông ngạc nhiên đứng sững. Ông tăng đứng bên cạnh nói :

-Định thượng toạ sao không lạy.

Định vái lạy, bỗng nhiên giác ngộ.

Bài tụng :

斷	際	全	機	繼	後	蹤
Đoạn	Té	toàn	cơ	ké	hậu	tung
持	來	何	必	在	從	容
Trì	lai	hà	tát	tại	tòng	dung
巨	靈	抬	手	無	多	子
Cự	Linh	dài	thủ	vô	đa	tử
分	破	華	山	千	萬	重
Phân	phá	Hoa	Sơn	thiên	vạn	trùng.

Dịch :

*Người sau theo dấu chân Đoạn Té
 Mang vè hà tất chỉ thong dong
 Cự Linh tay mạnh chẳng nhiều lăm
 Phá vỡ Hoa Sơn, ngàn vạn trùng.*

Công án 33 :

Thượng thư Trần Tháo đến thăm Tư Phúc, Phúc thấy ông tới bèn vẽ một vòng tròn. Tháo nói :

-Đệ tử vừa tới sớm đã bất tiện rồi, sao thầy còn vẽ một vòng ?

Tư Phúc bèn sập cửa phòng phuong trọng.

Tuyết Đậu nói :

-Trần Tháo chỉ có một con mắt.

Bài tụng :

團	團	珠	遶	玉	珊瑚	珊
Đoàn	đoàn	châu	nhiều	ngọc	san	san
馬	載	驢	駝	上	鐵	船
Mã	tải	lư	đà	thượng	thiết	thuyền
分	付	海	山	無	事	客
Phân	phó	hai	son	vô	sự	khách
釣	鱉	時	下	—	圈	攣
Điếu	ngao	thời	hở	nhất	khuyên	luyen.

Dịch :

*Tròn tròn châu niêú ngạc san sát
 Lừa ngựa mang đồ chất lên tàu
 Phân phó cho khách coi biển, núi
 Muốn rùa hãy thả vòng tròn câu.*

Công án 34 :

Nguõng Sơn hỏi một ông tăng :

-Gần đây lìa chỗ nào ?

-Lư Sơn.

-Ông có leo Ngũ Đài Phong không ?

-Không tới.

-Xà lê không biết leo núi.

Vân Môn nói :

-Lời này là vì từ bi cho kẻ ngã trên cỏ.

Bài tụng :

出	草	入	草		
Xuất	thảo	nhập	thảo		
誰	解	尋	討		
Thuỳ	giải	tầm	thảo		
白	雲	重	重		
Bạch	Vân	trùng	trùng		
紅	日	杲	杲		
Hồng	nhật	cǎo	cǎo		
左	顧	無	瑕		
Tả	cố	vô	hà		
右	盼	已	老		
Hữu	phán	dī	lão		
君	不	見	寒	山	子
Quân	bất	kiến	Hàn	Sơn	tử
行	太	早			
Hành	thái	tảo			

十	年	歸	不	得
Thập	niên	quy	bất	đắc
忘	却	來	時	道
Vong	khước	lai	thời	đạo

Dịch :

*Ra cõ, vào cõ
 Ai biết tìm đâu
 Mây trắng xếp lớp
 Mặt trời đỏ au
 Nhìn trái không vết
 Ngó phải già nua
 Ông chả thấy Hàn Sơn Tử
 Sớm đi
 Mười năm chẳng về được
 Quên mất đường mình đi.*

Công án 35 :

Văn Thủ hỏi Vô Trước :

- Gần đây lìa chỗ nào ?
- Phương Nam.
- Phương Nam Phật pháp thế nào ?
- Thời mạt pháp tăng, ni ít giữ giới.
- Có bao nhiêu chúng ?
- Hoặc 300, hoặc 500.

Vô Trước hỏi lại Văn Thủ :

- Nơi đây Phật pháp thế nào ?
- Phàm thánh đồng cư, rồng rắn hồn tạp.
- Có bao nhiêu chúng ?
- Trước 33 sau 33.

Bài tụng :

千	峯	盤	屈	色	如	藍
Thiên	phuong	bàn	khuát	sắc	như	lam
誰	謂	文	殊	是	對	談
Thuỷ	vị	Văn	Thù	thị	đối	đàm
堪	笑	清	涼	多	少	衆
Kham	tiếu	Thanh	Lương	đa	thiểu	chúng
前	三	三	與	後	三	三
Tiền	tam	tam	dữ	hậu	tam	tam.

Dịch :

*Chập chùng xanh lam ngăn đinh núi
 Ai bảo cùng Văn Thủ bàn a
 Nực cười Thanh Lương bao nhiêu kẻ
 Trước ba ba sau lại ba ba.*

Công án 36 :

Trường Sa một hôm đi chơi núi về đến cửa, thủ toạ hỏi :

-Hoà thượng đi đâu vậy ?

-Đi chơi núi.

-Tới đâu ?

-Trước theo cỏ thơm đi, sau theo lối hoa rụng về.

-Giống ý Xuân.

-Còn hơn sương Thu thấm lá sen.

Tuyết Đậu nói :

-Cám ơn câu trả lời.

Bài tụng :

大 地 絶 織 埃

Đại	địa	tuyệt	tiêm	ai
何	人	眼	不	開
Hà	nhân	nhãn	bất	khai
始	隨	芳	草	去
Thuỷ	tuỳ	phương	thảo	khứ
又	逐	落	花	回
Hựu	trục	lạc	hoa	hồi
羸	鶴	翹	寒	木
Luy	hạc	kiều	hàn	mộc
狂	猿	嘯	古	臺
Cuồng	viên	khiếu	cổ	đài
長	沙	無	限	意
Trường	Sa	vô	hạn	ý
	咄			
	Đót			

Dịch :

*Mặt đất không mây bụi
 Ai mở mắt chǎng ra
 Trước theo mùi cỏ thơm tới
 Sau theo vết hoa rụng qua
 Cây lạnh hạc già đậu
 Khi cuồng hí dài xưa
 Trường Sa ý vô hạn
 A !*

Công án 37 :

Bàn Sơn nói :

-Ba giới không pháp, chõ nào cầu tâm ?

Bài tụng :

三	界	無	法				
Tam	giới	vô	khứ				
何	處	求	心				
Hà	xứ	cầu	tâm				
白	雲	爲	蓋				
Bạch	Vân	vi	cái				
流	泉	作	琴				
Lưu	tuyễn	tác	cầm				
一	曲	兩	曲	無	人	會	
Nhát	khúc	lưỡng	khúc	vô	nhân	hội	
雨	過	夜	塘	秋	水	深	
Vũ	quá	dạ	đường	thu	thuỷ	thâm.	

Dịch :

*Ba giới không pháp
 Nơi nào cầu tâm
 Mây trắng là lòng
 Dòng suối gây đàn
 Một khúc, hai khúc không người hiểu
 Mưa qua, hồ đêm nước thu thâm.*

Công án 38 :

Phong Huyệt ở Đính Châu, thượng đường nói :

-Tâm ấn của Tổ sư giống như máy trâu sắt. Rời đi thì ấn còn, giữ lại thì ấn mất. Nếu không dời, không ở là ấn phải hay không ấn phải ?

Lúc đó có Lư Pha trưởng lão đứng ra hỏi :

-Mô giáp có thiết nguru cơ, mời thiền sư án.

-Tôi từng câu cá kinh, lại gặp con éch trong bùn.

Pha đứng suy nghĩ, sư hết :

-Trưởng lão sao không nói ?

Pha do dự, sư cho một gậy :

-Còn nhớ thoại đâu không, kể ra coi !

Pha định mở mồm, sư bèn đánh, nói :

-Phật pháp và Vương pháp là một, ông thấy đạo lý gì ?

-Đương đoạn không đoạn, chỉ là rối loạn.

Huyệt bèn xuống tòa giảng.

Bài tụng :

擒	得	盧	陂	跨	鐵	牛
Cầm	đắc	Lô	pha	khóa	thiết	nguru
三	玄	戈	甲	未	輕	酬
Tam	huyền	qua	giáp	vị	khinh	thù
楚	王	城	畔	朝	宗	水
Sở	Vương	thành	bạn	triều	tông	thuỷ
喝	下	曾	令	却	倒	流
Hát	hở	tăng	lịnh	khước	đảo	lưu.

Dịch :

Bắt được Lô Pha khoe trâu sắt
 Bình khí Tam Huyền chống khó lòng
 Nước triều lên, bên thành vua Sở
 Hét lên khiến nước chảy ngược dòng.

Công án 39 :

Có một ông tăng hỏi Vân Môn :

-Thế nào là thanh tịnh pháp thân ?

-Hoa dược lan.

-Nếu cứ hiểu thế thì thế nào ?

-Sư tử lông vàng.

Bài tụng :

花	藥	欄	莫	顛	預
Hoa	dược	lan	mạc	man	han
星	在	秤	兮	不	在
Tinh	tại	xứng	hế	bất	tại
便	恁	麼	太	無	端
Tiện	nhậy	ma	thái	vô	đoan
金	毛	瀨	子	大	家
Kim	mao	sư	tử	đại	gia
					khán.

Dịch :

*Hoa Dược Lan, đứng vô lý
Gạch ở kim, không ở bàn
Vì thế ấy, đã mất điểm
Mọi người coi sư tử lông vàng.*

Công án 40 :

Lục Hăng đại phu cùng Nam Tuyền đàm thoại. Lục Hăng nói :

-Triệu pháp sư nói : Trời đất cùng gốc với tôi, vạn vật cùng thể với tôi.
Thật là kỳ đặc.

Nam Tuyền chỉ hoa trong vườn :

-Người nay xem hoa này như trong giấc mộng.

Bài tụng :

聞	見	覺	知	非	—	—
Văn	kiến	giác	tri	phi	nhất	nhất
山	河	不	在	鏡	中	觀
Sơn	hà	bất	tại	kính	trung	quan
霜	天	月	落	夜	將	半
Sương	thiên	nguyệt	lạc	dạ	tương	bán
誰	共	澄	潭	照	影	寒
Thuỷ	công	trùng	đàm	chiếu	ánh	hàn.

Dịch :

*Cái biết thấy nghe chẳng phải một
 Núi sông nào lại xem trong gương
 Trăng lặn trời sương đêm giàn nửa
 Cùng ai soi bóng lạnh hờ trong.*

Công án 41 :

Triệu Châu hỏi Đầu Tử :

-Người chết rồi, sống lại thì sao ?

-Không đi đêm, đợi trời sáng hãy đi.

Bài tụng :

活	中	有	眼	還	同	死
Hoạt	trung	hữu	nhãn	hoàn	đồng	tử
藥	忌	何	須	鑒	作	家
Dược	ky	hà	tu	giám	tác	gia
古	佛	尙	言	曾	未	到
Cổ	Phật	thượng	ngôn	tăng	vị	đáo

不 知 誰 解 撒 塵 沙
 Bất như thuỷ giải tát trần sa.

Dịch :

*Người đời có mắt giống như chết
 Thuốc ký làm sao thử tác gia
 Cổ Phật cũng bảo là chưa tới
 Chẳng hay ai biết rái cát ra ?*

Công án 42 :

Bàng cư sĩ từ biệt Dược Sơn, Dược Sơn sai 10 thiền khách đưa tiễn ra tới cửa. Bàng cư sĩ chỉ tuyết rơi, nói :

-Tuyết đẹp thay, tung bông rơi đúng chỗ.

Có thiền khách hỏi :

-Rơi xuống chỗ nào ?

Bàng tát tai thiền khách.

-Cư sĩ không được thô thiển.

-Ông thế mà cũng gọi là thiền khách, Diêm vương cũng không thể tha ông.

-Còn cư sĩ thế nào ?

Cư sĩ đánh cho một tát, nói :

-Có mắt như mù, có mồm như câm.

Tuyết Đậu nói :

-Chỗ hỏi, nắm tuyết liền đánh.

Bài tụng :

雪	團	打	雪	團
Tuyết	đoàn	đá	tuyết	đoàn
龐	老	機	關	沒
Bàng	lão	cơ	quan	một
				可
				把
				khả
				bả

天	上	人	間	不	自	知
Thiên	thượng	nhân	gian	bất	tự	tri
眼	裏	耳	裏	絕	瀟	灑
Nhãn	lý	nhĩ	lý	tuyệt	tiêu	sái
瀟	灑	絕				
Tiêu	sái	tuyệt				
碧	眼	胡	僧	難	辨	別
Bích	nhãn	hở	tăng	nan	biện	biệt.

Dịch :

*Nǎm tuyết đánh, nǎm tuyết
 Cơ quan lão Bàng chǎng nǎm trong tay
 Người trên đời không tự biết
 Lầm thích thú trong mắt, trong tai
 Thích thú đây
 Hồ tăng mắt xanh chǎng biện luận được lấy.*

Công án 43 :

Có ông tăng hỏi Động Sơn :

- Lạnh, nóng đến làm sao tránh ?
- Sao không đến chỗ không lạnh, không nóng.
- Đó là nơi nào vậy ?
- Đó là chỗ khi lạnh làm ông chết cứng, khi nóng làm ông chết thiêu.

Bài tụng :

垂	手	還	同	萬	刃	崖
Thuỷ	thủ	hoàn	đồng	vạn	nhẫn	nhai
正	偏	何	必	在	安	排

Chánh	thiên	hà	tát	tại	an	bài
琉	璃	古	殿	照	明	月
Lưu	ly	cổ	điện	chiếu	mình	nguyệt
忍	俊	韓	爐	空	上	階
Nhẫn	tuấn	hàn	lô	không	thượng	giai

Dịch :

*Thông tay lại giống vạn trượng nhai
 Chánh, thiên đâu hẳn ở an bài
 Điện cổ lưu ly trăng sáng chiếu
 Nhẫn chịu Hàn Lô chiếu xuống dài.*

Công án 44 :

Hoà Sơn nói :

- Tập học là văn, tuyệt học là Lân, qua 2 cái này thì gọi là chân quá.
- Một ông tăng bước ra hỏi :
- Thế nào là chân quá ?
- Tôi biết đánh trống.
- Thế nào là chân đê ?
- Tôi biết đánh trống.
- Không hỏi tức tâm tức Phật, thế nào là phi tâm, phi Phật ?
- Tôi biết đánh trống.
- Người biết hướng thượng đến, làm sao tiếp ?
- Tôi biết đánh trống.

Bài tụng :

一	拽	石	二	般	土
Nhất	duệ	thạch	nhi	ban	thô
發	機	須	是	千	鈞
Phát	cơ	tu	thị	thiên	quân
					nô

象	骨	老	師	曾	輶	毯
Tượng	cốt	lão	sư	tăng	côn	thảm
爭	似	禾	山	解	打	鼓
Tranh	tự	Hoà	Sơn	giải	đá	cỗ
報	君	知				
Báo	quâ	tri				
莫	莽	鹵				
Mạc	mãng	lõ				
甜	者	甜	兮	苦	者	苦
Điềm	giả	điềm	hè	khô	giả	khô.

Dịch :

*Một khuân đá, hai khiêng đất
 Khởi máy cân có ngàn cánh cung
 Tượng cốt lão sư tung đá bóng
 Có giống Hòa Sơn đánh trống chǎng ?
 Cho ông hay
 Chớ lõ mãng
 ngọt thì ngọt, đắng thì đắng này.*

Công án 45 :

Có ông tăng hỏi Triệu Châu :
 -Vạn pháp về một, một về đâu ?
 -Tôi ở Thanh Châu may một áo bông nặng 7 cân.

Bài tụng :

褊	辟	曾	挨	老	古	錐
Biên	tịch	tăng	ai	lão	cỗ	chuỳ

七	斤	衫	重	幾	人	知
Thát	cân	sam	trọng	kỷ	nhân	tri
如	今	拋	擲	西	湖	裏
Như	kim	phao	trịch	Tây	hồ	lý
下	載	清	風	付	與	誰
Hạ	tải	thanh	phong	phó	dữ	thuỳ.

Dịch :

*Gói trọn cá trên mũi chuỷ cỗ
Áo bông bảy cân mây người hay
Giờ ném nó xuống hồ Tây đây
Chẳng cho gió mát, đem cho ai.*

Công án 46 :

Cảnh Thanh hỏi một ông tăng :

- Tiếng bên ngoài cửa là tiếng gì ?
- Tiếng mưa.
- Chúng sanh điên đảo, mê chạy theo vật.
- Hoà thượng thì sao ?
- Tôi suýt không mê chính mình.
- Ý là sao ?
- Xuất thân còn dễ, thoát thế mới khó.

Bài tụng :

虛	堂	雨	滴	聲
Hư	đường	vũ	trúc	thanh
作	者	難	酬	對
Tác	giả	nan	thù	đối

若	謂	曾	入	流
Nhuợc	vị	tăng	nhập	lưu
依	前	澴	不	會
Y	tiền	hoàn	bất	hội
會	不	會		
Hội	bất	hội		
南	山	北	山	轉 霧 霽
Nam	sơn	bắc	sơn	chuyển bàng
				bái.

Dịch :

*Nhà trống tiếng mưa rơi
 Tác giả cũng khó mở lời
 Nếu nói từng vào cửa
 Như xưa chẳng hiểu rồi
 Hiểu, không hiểu
 Núi Nam, núi Bắc mưa rơi rơi.*

Công án 47 :

Có ông tăng hỏi Vân Môn :

-Thé nào là Pháp thân ?

-Lục bất thâu.

Bài tụng :

一	二	三	四	五	六
Nhất	nhi	tam	tứ	ngũ	lục
碧	眼	胡	僧	數	不 足
Bích	nhãn	hỏ	tăng	số	bất túc
少	林	謾	道	付	神 光

Thiếu	Lâm	mạn	đạo	phó	Thần	Quang
卷	依	又	說	歸	天	竺
Quyên	y	hựu	thuyết	quy	Thiên	Trúc
天	竺	茫	茫	無	處	尋
Thiên	Trúc	mang	mang	vô	xứ	tầm
夜	來	却	對	乳	峯	宿
Dạ	lai	khước	đối	nhữ	phong	túc.

Dịch :

*Một, hai, ba, bốn, năm, sáu
 Hồ tăng mắt xanh đêm đủ chăng ?
 Thiếu Lâm nói dối trao Thần Quang đây
 Cuộn áo lại nói về Tây Phương
 Tây Trúc mênh mông tìm chăng thấy
 Đêm tối về ngủ nơi nhũ phong.*

Công án 48 :

Vương thái phó vào Chiêu Khánh tự nấu trà. Lúc ấy thượng tọa Lãng đang cầm siêu trà cho Minh Chiêu. Lãng lật siêu trà. Thái phó thấy hỏi :

-Dưới đáy lò là cái gì ?

-Thần lò.

-Đã là thần lò sao làm đỗ siêu trà ?

-Làm quan ngàn ngày, mất chức một buổi.

Thái phó phát tay áo bỏ đi. Minh Chiêu nói :

-Thượng tọa Lãng ăn cơm của Chiêu Khánh tự lại đi ra sông kiếm củi.

-Còn hoà thượng thì sao ?

-Không chiếm tiện nghi của người.

Tuyết Đậu nói :

-Lúc đó phải đạp đỗ lò trà.

Bài tụng :

來	問	若	成	風
Lai	vân	nhược	thành	phong
應	機	非	善	巧
Ung	cơ	phi	thiện	xảo
堪	悲	獨	眼	龍
Kham	bi	độc	nhãn	long
曾	未	呈	牙	爪
Tăng	vị	trình	nha	trảo
牙	爪	開		
Nha	trảo	khai		
生	雲	雷		
Sanh	vân	lôi		
逆	水	之	波	經
Ngịch	thuỷ	chi	ba	kinh
				幾
				回
				kỷ
				hồi.

Dịch :

*Đến hỏi như gió
 Không khéo trả lời nhau
 Buồn thay ròng một mất
 Chưa bầy nanh vuốt đâu
 Nanh vuốt mờ
 Sám sét sanh
 Sóng ngược mấy lần về hở ?*

Công án 49 :

Tam Thánh hỏi Tuyết Phong :

- Cá vàng lọt lưới thì ăn gì ?
- Đợi ông ra khỏi lưới rồi sẽ nói ông hay.

-Làm chủ 1500 thiện trí thức mà ngay thoại đầu cũng không biết ?
-Lão tăng trụ trì bận lǎm.

Bài tụng :

透	網	金	鱗			
Tháu	võng	kim	lân			
休	云	滯	水			
Huu	vân	trệ	thuỷ			
搖	乾	蕩	坤			
Diêu	càn	đãng	khôn			
振	鼈	擺	尾			
Chấn	liệp	bãi	vĩ			
千	尺	鯨	噴	洪	浪	飛
Thiên	xích	kình	phún	hồng	lãng	phi
一	聲	雷	震	清	飄	起
Nhất	thanh	lôi	chân	thanh	tiêu	khởi
清	飄	起				
Thanh	tiêu	khởi				
天	上	人	間	知	幾	許
Thiên	thượng	nhân	gian	tri	kỷ	hứa

Dịch :

Cá vàng thủng lưới
Chớ nói nước vương roi
Càn khôn rung động
Sám dây cá vẩy đuôi
Cá kình ngàn thước phun sóng lớn

*Một tiếng sấm vang gió mạnh lên
Gió mạnh thổi
Mấy người tri kỷ cõi nhân gian?*

Công án 50 :

Có ông tăng hỏi Vân Môn :

-Thế nào là tràn tràn tam muội ?

-Cơm trong bình bát, nước trong thùng.

Bài tụng :

鉢	裏	飯	桶	裏	水
Bát	tý	phạn	dũng	lý	thuỷ
多	口	阿	師	難	下
Đa	khâu	a	sư	nan	hở
北	斗	南	星	位	嘴
Bắc	đầu	Nam	tinh	vị	chuỷ
白	浪	滔	天	平	不
Bạch	lãng	thao	thiên	bình	殊
擬	不	滔			地
Nghĩ	bất	nghĩ			起
止	不	止			
Chi	bất	chi			
個	個	無	褪	長	者
Cá	cá	vô	côn	trưởng	子
					tử

Dịch :

*Nước trong thùng, cơm trong bình bát
Khó mở mồm ông thầy lầm lời*

*Sao Bắc, sao Nam không khác chỗ
Từ đất bằng sóng trăng ngập trời
Toan chẳng toan
Chỉ chẳng chỉ
Đều con trưởng giả không quần.*

Công án 51 :

Tuyết Phong khi ở am có 2 ông tăng đến lễ bái. Phong thấy họ đến bèn đóng cửa am, đi ra ngoài hỏi :

-Là cái gì ?

-Là cái gì ?

Phong cúi đầu về am. Tăng về sau tới Nham Đầu. Đầu hỏi :

-Từ đâu tới ?

-Lãnh Nam.

-Có đến Tuyết Phong không ?

-Có.

-Tuyết Phong có nói gì ?

Tăng thuật lại câu chuyện, Đầu hỏi :

-Ông ta làm gì ?

-Không nói, chỉ cúi đầu về am.

-Ý ! Lúc đó tôi hỏi không nói cho ông ta mạt hậu cú, nay nếu nói cho các ông, thì thiên hạ sẽ làm phiền lão Tuyết.

Hết Hạ ông tăng thuật lại chuyện ấy và thỉnh ích. Đầu nói :

-Sao không hỏi sớm ?

-Chưa dám.

-Tuyết Phong tuy cùng tôi sanh, nhưng không cùng tôi chết. Muốn biết mạt hậu cú chỉ là cái đó.

Bài tụng :

末後句
Mạt hậu cú
爲君說

Vì	quân	thuyết					
明	暗	雙	雙	底	時	節	
Minh	ám	song	song	đê	thời	tiết	
同	條	生	也	共	相	知	
Đồng	điều	sanh	dã	cộng	tương	tri	
不	同	條	死	環	殊	絕	
Bất	đồng	điều	tử	hoàn	thù	tuyệt	
環	殊	絕					
Hoàn	thù	tuyệt					
黃	頭	碧	眼	須	甄	別	
Huỳnh	đầu	bích	nhãn	tu	chân	biệt	
南	北	東	西	歸	去	來	
Nam	Bắc	Dōng	Tây	quy	khứ	lai	
夜	深	同	看	千	巖	雪	
Đêm	thâm	đồng	khán	thiên	nham	tuyệt	

Dịch :

Câu cuối

Vì ông nói ra

Sáng tối song song là thời tiết

Mọi người biết cùng sanh mà

Nếu không cùng chết mới là lạ

Là đặc biệt

Đầu vàng mắt xanh nên phân

Qua lại Đông Tây, Bắc Nam

Đêm khuya cùng thấy ngàn núi tuyêt.

Công án 52 :

Có ông tăng hỏi Triệu Châu :

- Đã lâu nghe tiếng câu đá Triệu Châu, đến nơi chỉ thấy câu gỗ.
- Ông chỉ thấy câu gỗ, không thấy câu đá ?
- Thế nào là câu đá ?
- Lừa, ngựa đều đi qua.

Bài tụng :

孤	危	不	立	道	方	高
Cô	nguy	bát	lập	đạo	phuong	cao
入	海	澴	須	釣	巨	鼈
Nhập	hai	hoàn	tu	điều	cụ	ngao
堪	笑	同	時	灌	溪	老
Kham	tiếu	đồng	thời	Quán	Khê	lão
解	云	劈	箭	亦	徒	勞
Giải	vân	phách	tiễn	diệc	đồ	lao.

Dịch :

*Chẳng nhắm xa vời Đạo mới cao
 Vào biển phải câu rùa lớn nào
 Cười lão Quán Khê cùng thời đại
 Rằng phóng tên ra uổng công lao.*

Công án 53 :

Mã đại sư cùng Bách Trượng hành cước, thấy vịt trời bay qua, hỏi :

-Là con gì ?

-Vịt trời.

-Bay đi đâu ?

-Bay đi rồi.

Đại sư ném mũi Bách Trượng bóp. Bách Trượng kêu toáng lên. Đại sư nói :

-Sao nói bay đi rồi ?

Bài tụng :

野	鶴	子
Dã	áp	tử
知	幾	許
Tri	cơ	húa
馬	祖	見 来 相 共 語
Mã	Tô	kiến lai tương cộng ngữ
話	盡	山 雲 海 月 情
Thoại	tận	sơn vân hải nguyệt tình
依	前	不 會 濛 飛 去
Y	tiền	bất hội hoàn phi khú
欲	飛	去
Dục	phi	khú
却	把	住
Khước	bả	trụ
道	道	
Đạo	Đạo.	

Dịch :

*Con vịt trời
 Bay đi đâu hả ?
 Mã Tô nói sau khi thấy rồi
 Tình trắng núi với mây bể cả
 Như xưa, không hiểu bảo bay đi
 Muốn bay đi
 Giữ lại đây chứ
 Nói, nói đi !*

Công án 54 :

Vân Môn hỏi một ông tăng :

-Gần đây, lìa chỗ nào ?

-Tây Thiên.

-Gần đây, Tây Thiên có câu nào ?

Ông tăng dang 2 tay ra. Môn cho ông một cái tát.

-Còn chưa nói mà.

Môn dang 2 tay ra. Ông tăng không đáp được, Môn bèn đánh.

Bài tụng :

虎	頭	虎	尾	一	時	收
Hổ	đầu	hổ	vĩ	nhất	thời	thâu
凜	凜	威	風	四	百	州
Lãm	lãm	oai	phong	tứ	bách	châu
却	問	不	知	何	太	險
Khước	vấn	bất	tri	hà	thái	hiểm
師	云	放	過	—	着	
Sư	vân	phóng	quá	nhất	trước.	

Dịch :

Đầu hổ, đuôi hổ một lần năm

Lãm liệt oai phong bốn trăm châu

Lại hỏi không biết sao quá hiểm

Sư rằng bỏ qua một lần có sao đâu ?

Công án 55 :

Đạo Ngô và Tiệm Nguyên đến một tang gia phúng điếu. Tiệm Nguyên vỗ quan tài nói :

-Sống ư ! Chết ư !

Đạo Ngô nói :

-Không nói sống, không nói chết.

-Vì sao không nói ?

-Không nói, không nói.

Trên đường về Tiệm Nguyên nói :

-Hoà thượng mau nói cho mô giáp nghe, nếu không mô giáp sẽ đánh.

-Đánh thì cứ đánh, nhưng không nói.

Nguyên bèn đánh. Về sau Đạo Ngô di hóa tội, Nguyên đến Thạch Sương thuật lại chuyện trên. Sương nói :

-Sinh cũng không nói, chết cũng không nói.

-Vì sao không nói ?

-Không nói, không nói.

Nguyên ngay đó có tinh, một hôm vác quốc vào pháp đường đi từ Đông sang Tây, từ Tây sang Đông.

-Làm cái gì đó ?

-Tìm linh cốt tiên sư.

-Sóng lớn chập chùng ngập trời tìm linh cốt tiên sư cái gì chứ ?

Tuyết Đậu nói :

-Trời xanh, trời xanh.

Tiệm Nguyên nói :

-Vì vậy phải cố gắng.

Thái Nguyên Phù :

-Linh cốt tiên sư vẫn còn.

Bài tụng :

兔	馬	有	角
Thỏ	mã	hữu	giác
牛	羊	無	角
Ngưu	dương	vô	giác
絕	毫	絕	釐
Tuyệt	hào	tuyệt	ly

如	山	如	嶽			
Như	sơn	như	nhạc			
黃	金	靈	骨	今	猶	在
Huỳnh	kim	linh	cốt	kim	do	tại
白	浪	滔	天	何	處	着
Bạch	lãng	thao	thiên	hà	xứ	trước
無	處	着				
Vô	xứ	trước				
隻	履	西	歸	曾	失	却
Chích	lý	Tây	quy	tăng	thất	khước.

Dịch :

*Thỏ ngựa có sừng
 Trâu dê không sừng
 Không lông nào cả
 Như núi cùng non
 Linh cốt hoàng kim còn đó thôi
 Sóng vỗ ngập trời chở nào đến
 Không chở đến
 Chiếc dép vê Tây lạc mất rồi.*

Công án 56 :

Lương thiền khách hỏi Khâm Sơn :

-Một tên phá ba cổng thì thế nào ?

-Đưa chủ giữ cổng ra coi.

-Biết sai tức sửa.

-Đợi đến khi nào ?

-Tên tốt bắn chẳng tới đích.

Liền đi ra.

-Xà lê, lại đây !

Lương ngoảnh đầu lại, Khâm Sơn năm lấy nói :

-Một tên phá ba cổng ngung lại, ông vì Khâm Sơn bắn một tên coi.

Lương ngàn ngại, Sơn đánh 7 gậy nói :

-Để gã này nghỉ 30 năm.

Bài tụng :

與	君	放	出	關	中	主
Dữ	quân	phóng	xuất	quan	trung	chủ
放	箭	之	徒	莫	莽	鹵
Phóng	tiền	chi	đò	mạc	mãng	cỗ
取	個	眼	兮	耳	必	聾
Thủ	cá	nhãn	hở	nhĩ	tát	lung
捨	個	耳	兮	目	必	瞽
Xá	cá	nhĩ	hở	mục	tát	cỗ
可	憐	一	鎚	破	三	關
Khả	lân	nhất	tốc	phá	tam	quan
的	的	分	明	箭	後	路
Đích	đích	phân	minh	tiễn	hậu	lộ
君	不	見				
Quân	bất	kiến				
玄	沙	有	言	兮		
Huyền	sa	hữu	ngôn	hở		
大	丈	夫	先	天	爲	心
Đại	trượng	phu	tiên	thiên	vi	tâm
						tô.

Dịch :

Đưa ra cho ông quan giữ ái
 Chớ sơ hở hối những kẻ bắn tên
 Chỉ nhìn mắt thôi, tai sẽ điếc
 Bỏ lõi tai thì mắt tối đen
 Đáng thương một tên phá ba cửa
 Quả thật đường tên quá rõ ràng
 Ông chẳng thấy
 Huyền Sa có lời chăng?
 Đại trượng phu tâm là tảo, bẩm sanh.

Công án 57 :

Có ông tăng hỏi Triệu Châu :

- Đạo lớn không khó, chỉ hiềm lựa chọn, thế nào là lựa chọn ?
- Trên trời, dưới trời chỉ có ta là hơn cả.
- Đó hãy còn là lựa chọn.
- Điền khố nô, lựa chọn ở chỗ nào ?
- Ông tăng không đáp được.

Bài tụng :

似	海	之	深			
Tự	hai	chi	thâm			
如	山	之	固			
Như	son	chi	cố			
蚊	虻	弄	空	裏	猛	風
Vân	mạnh	lộng	không	lý	mạnh	phong
蠼	蟻	撼	於	鐵	柱	
Lữ	nghị	hám	ư	thiết	tru	
揅	兮	揅	兮			
Giản	hở	giản	hở			

當 軒 布 鼓
 Dương hiên bố cỗ.

Dịch :

*Sâu như biển
 Vững chãi như non
 Như muỗi bay trong gió mạnh
 Đòi lay cột sắt kiến càng con
 Lựa chọn
 Trước hiên treo trống.*

Công án 58 :

Có ông tăng hỏi Triệu Châu :

- Đạo lớn không khó, chỉ hiềm lựa chọn, đó có phải là sào huyệt của thời nhân không ?
- Đã có người hỏi tôi câu đó, mà tới nay 5 năm rồi tôi vẫn phân vân.

Bài tụng :

象	王	頻	呻
Tượng	vương	tần	thân
獅	子	哮	吼
Sư	tử	hao	hồng
無	味	之	談
Vô	vị	vhi	đàm
塞	斷	人	口
Tắc	đoạn	nhân	khẩu
南	北	東	西
Nam	Bắc	Đông	Tây

鳥	飛	兔	走
Ô	phi	thó	tâu.

Dịch :

*Voi chúa rèn rī
 Sư tử gām
 Nói chuyện vô vị
 Miệng người lǎng cảm
 Đông Tây Nam Bắc
 Qua bay thỏ thoăn thoắt.*

Công án 59 :

Có ông tăng hỏi Triệu Châu :

- Đạo lớn không khó, chỉ hiềm lựa chọn, có ngôn ngữ là có lựa chọn, hoà thượng bảo người thế nào ?
- Sao ông không dẫn cả câu ?
- Mô giáp chỉ nói đến đây.
- Chỉ là đạo lớn không khó, chỉ hiềm lựa chọn.

Bài tụng :

水	灑	不	著
Thuỷ	sái	bất	trước
風	吹	不	入
Phong	xuy	bất	nhập
虎	步	龍	行
Hổ	bộ	long	hành
鬼	號	神	泣
Quỷ	hào	thân	kháp

頭	長	三	尺	知	是	誰
Đầu	trường	tam	xích	tri	thị	thuỳ
相	對	無	言	獨	足	立
Tương	đối	vô	ngôn	độc	túc	lập.

Dịch :

Nước tưới chẳng được
 Gió thổi chẳng vào
 Rồng bay hổ bước
 Thần khóc, quý gào
 Đầu dài ba thước chẳng biết ai ?
 Đối mặt không lời, đứng một chân.

Công án 60 :

Vân Môn giơ gậy lên dạy chúng :

-Cây gậy này hoá thành rồng, nuốt cả càn khôn, sơn hà đại địa, làm sao mà có đây ?

Bài tụng :

柱	杖	子	吞	乾	坤
Trú	trượng	tử	thôn	càn	khôn
徒	說	桃	花	浪	奔
Đò	thuyết	đào	hoa	lãng	bôn
燒	尾	者	不	在	擎
Thiêu	vĩ	giả	bất	tại	雲
曝	腮	者	可	必	攬
Bộc	tai	giả	hà	tát	vụ
拈	了	也			霧

Niêm	liễu	dã				
聞	不	聞				
Văn	bát	vǎn				
直	須	灑	灑	落	落	
Trực	tu	sái	sái	lạc	lạc	
休	更	紛	紛	紜	紜	
Hưu	cánh	phân	phân	vân	vân	
七	十	二	棒	且	輕	恕
Thát	thập	nhi	bỗng	thả	khinh	thú
一	百	五	十	難	放	君
Nhất	bách	ngũ	thập	nan	phóng	quân
師	躉	拈	住	仗	下	坐
Sư	mạch	niêm	trú	trượng	hở	toà
大	衆	一	時	走	散	
Đại	chúng	nhất	thời	tâu	tán.	

Dịch :

*Trụ trượng nuốt trời đất
 Trên sóng trôi hoa đào
 Kẻ cháy đuôi không nắm mây, hừng lộ
 Kẻ phơi nắng phải kinh hồn vía sao ?
 Kêu lên đó
 Nghe hay không
 Cầu tự tại
 Đứng phân vân
 Bảy mươi hai gậy còn tha thú
 Một trăm năm mươi khó dung ông
 Sư bỗng giơ gậy rồi xuống
 Đại chúng ngay đó tan hàng.*

Công án 61 :

Phong Huyệt nói :

-Nếu lập một hạt bụi, quốc gia hưng thịnh, nếu không lập một hạt bụi
quốc phá gia vong.

Tuyết Đậu nói :

-Còn có nạp tăng đồng sinh, đồng tử không ?

Bài tụng :

也	老	從	教	不	展	眉
Dā	lão	tòng	giáo	bất	triển	mi
且	圖	家	國	立	雄	基
Thả	đò	gia	quốc	lập	hung	cơ
謀	臣	猛	將	今	何	在
Mưu	thần	mạnh	tướng	kim	hà	tại
萬	里	清	風	只	自	知
Vạn	lý	thanh	phong	chỉ	tự	tri.

Dịch :

*Lão quê chẳng nhường mà giảng pháp
Mong mỏi đất nước có hùng tài
Mưu thần, tướng mạnh giờ đâu cả
Vạn dặm gió mát chỉ mình hay.*

Công án 62 :

Vân Môn dạy chúng :

-Khoảng trời đất vũ trụ có một báu vật dấu ở Hình sơn. Đốt lòng đèn lên
Phật điện, đem 3 quan vào lòng đèn.

Bài tụng :

看 看

Khán khán

古	岸	何	人	把	釣	竿
Cổ	ngạn	hà	nhân	bả	điều	can
雲	冉	冉				
Vân	nhiễm	nhiễm				
水	漫	漫				
Thuỷ	mạn	mạn				
明	月	蘆	花	君	自	看
Minh	nguyệt	lô	hoa	quân	tự	khán.

Dịch :

Ngắm ngắm
Bờ cõi ai người cầm cần không ?
Mây mờ mịt
Nước mênh mông
Trăng sáng, hoa lau ông tự trông.

Công án 63 :

Nam Tuyền thấy Đông, Tây hai đường tranh nhau một con mèo. Bèn nói :

-Nói được thì không chém.

Đại chúng không nói được, Nam Tuyền chém con mèo thành 2.

Bài tụng :

兩 堂 俱 是 杜 禪 和
Lưỡng đường câu thị đỗ thiền hoà

撥	動	煙	塵	不	奈	何
Bát	động	yên	trần	bất	nại	hà
賴	得	南	泉	能	舉	令
Lại	đắc	Nam	Tuyễn	năng	cử	lệnh
一	刀	兩	段	任	偏	頗
Nhất	đao	lưỡng	đoạn	nhậm	thiên	pha.

Dịch :

*Hai đường đều là Thiền giả cả
 Đây cát bụi lên được gì nào ?
 Nhờ có Nam Tuyễn ra lệnh được
 Một đao hai khúc măc thẻ nào !*

Công án 64 :

Nam Tuyễn thuật lại chuyện chém mèo cho Triệu Châu nghe. Châu cởi dép đội lênh đầu đi ra. Nam Tuyễn nói :

-Nếu ông có mặt lúc đó thì con mèo đã được cứu.

Bài tụng :

公	案	圓	來	問	趙	州
Công	án	viên	lai	vấn	Triệu	Châu
長	安	成	裏	任	閑	遊
Trường	An	thành	lý	nhậm	nhàn	du
草	鞋	頭	戴	無	人	會
Thảo	hài	đầu	đói	vô	nhân	hội
歸	到	家	山	即	便	休
Quy	đáo	gia	sơn	túc	tiện	hưu.

Dịch :

*Hỏi Triệu Châu khi công án rồi
Trong thành Trường An mặc rong chơi
Đầu đội dép cỏ không người hiểu
Về tới núi nhà mới thôi.*

Công án 65 :

Ngoại đạo hỏi Phật :

-Không hỏi có lời, không hỏi không lời.

Phật im lặng hồi lâu, ngoại đạo tán thán :

-Thế tôn đại từ, đại bi, mở đám mây mù khiến con được vào đường Đạo.

Ngoại đạo đi rồi, Anan hỏi Phật :

-Ngoại đạo chứng gì mà nói được vào ?

-Như con ngựa hay thấy bóng roi đã chạy.

Bài tụng :

機	輪	未	曾	轉
Cơ	luân	vị	tăng	chuyển
轉	必	兩	頭	走
Chuyển	tất	lưỡng	đầu	tẩu
明	鏡	忽	臨	台
Minh	kính	hốt	lâm	dài
當	下	分	妍	醜
Đương	hạ	phân	nghiên	xú
妍	醜	分	兮	迷
Nghiên	xú	phân	hế	mê
慈	門	何	處	生
Tù	môn	hà	xứ	sanh
				雲 開
				vân khai
				塵 埃
				trần ai

因	思	良	馬	窺	鞭	影
Nhân	tư	luong	mã	khuy	tiên	ảnh
千	影	追	風	喚	得	回
Thiên	ảnh	truy	phong	hoán	đắc	hồi
喚	得	回	鳴	指	三	下
Hoán	đắc	hồi	minh	chỉ	tam	hạ.

Dịch :

*Cơ luân chưa từng chuyển
 Chuyển át chạy hai bên
 Bỗng lên dài gương sáng
 Lập tức xấu đẹp phân
 Xấu đẹp phân mây đen mở
 Cửa từ đâu sanh bụi hè
 Ngựa tốt thấy bóng roi đã chạy
 Ngàn đậm gọi được về
 Gọi về được. Búng tay ba cái.*

Công án 66 :

Nham Đầu hỏi một ông tăng :

-Vừa rời đâu ?

-Tây kinh.

-Sau giặc Hoàng Sào có thâu kiêm không ?

-Thâu.

Nham Đầu lại gần, giơ cổ lên hô :

-Trảm.

-Đầu sư đã rụng rồi.

Nham Đầu cười ha hả. Về sau tăng đến Tuyết Phong. Phong hỏi :

-Từ đâu tới ?

-Nham Đầu.

-Nham Đầu có câu nói nào ?

Tăng thuật lại câu chuyện, Phong đánh 130 gậy và đuổi đi.

Bài tụng :

黃	巢	過	後	曾	收	劍
Hoàng	Sào	quá	hậu	tầng	thâu	kiếm
大	笑	濃	應	作	者	知
Đại	tiếu	hoàn	ưng	tác	giả	tri
三	十	山	藤	且	輕	恕
Tam	thập	sơn	đằng	thả	khinh	thú
得	便	宜	是	落	便	宜
Đắc	tiện	nghi	thị	lạc	tiện	nghi.

Dịch :

*Sau nạn Hoàng Sào tung thu kiếm
 Cười lớn lại là tác gia hay
 Ba mươi gãy hãy còn là nhẹ
 Tiện nghi rồi mất tiện nghi ngay.*

Công án 67 :

Lương Vũ Đế mời Phó đại sĩ giảng kinh Kim Cương. Phó đại sĩ lên tòa giảng gõ vào bàn một cái rồi xuống. Vua Lương ngạc nhiên. Chí Công hỏi :

- Bệ hạ hiểu không ?
- Không hiểu.
- Đại sĩ đã giảng xong.

Bài tụng :

不	向	雙	林	寄	此	身
Bất	hướng	song	lâm	ký	thứ	thân

却	於	梁	土	惹	埃	塵
Khước	ư	luong	độ	nhạ	ai	trần
當	時	不	得	誌	公	老
Đương	thời	bát	đắc	chí	công	lão
也	是	栖	栖	去	國	人
Dã	thì	tê	tê	khứ	quốc	nhân.

Dịch :

*Chẳng hướng Song Lâm mà grieve thân
 Lại ở nước Lương chịu bụi làm
 Nếu chẳng có Chí Công lúc đó
 Bỏ nước ra đi đã rõ ràng.*

Công án 68 :

Nguõng Sơn Tam Thánh :

-Ông tên gì ?

-Huệ Tịch.

-Huệ Tịch là tên tôi.

-Tên con là Huệ Nhiên.

Nguõng Sơn cười ha hả.

Bài tụng :

雙	收	雙	放	箸	爲	宗
Song	thâu	song	phóng	nhược	vi	tông
騎	虎	由	來	要	絕	功
Kỵ	hổ	do	lai	yếu	tuyệt	công
笑	罷	不	知	何	處	去
Tiêu	bãi	bát	tri	hà	xứ	khứ

只 應 千 古 動 悲 風
 Chỉ ưng thiên cổ động bi phong.

Dịch :

*Nếu hai thâu, hai phóng là tông
 Cưỡi hổ nguyên do cần tuyệt công
 Cười rồi chẳng biết đi đâu nhỉ
 Chỉ là thiên cổ động bi phong.*

Công án 69 :

Nam Tuyên, Quy Tông, Ma Cốc cùng đi lễ bái Trung quốc sư. Đi đến giữa đường. Nam Tuyên vẽ một vòng tròn trên mặt đất, nói :

-Nói được thì khỏi đi.

Quy Tông ngồi vào trong vòng tròn. Ma Cốc thì vái như đàn bà.

Nam Tuyên nói :

-Vậy thì không đi nữa.

Quy Tông nói :

-Là tâm trạng gì vậy ?

Bài tụng :

由	基	箭	射	猿
Do	Cơ	tiễn	xạ	viên
遶	樹	何	太	直
Nhiều	thọ	hà	thái	trực
千	個	與	萬	個
Thiên	cá	dữ	vạn	cá
是	誰	曾	中	的
Thị	thuỷ	tăng	trúng	đích

相	呼	相	喚	歸	去	來
Tương	hô	tương	hoán	quy	khú	lai
曹	溪	路	上	休	登	陡
Tào	khê	lộ	thượng	hưu	đăng	đồ.

Dịch :

*Do Cơ bắn khỉ
Quanh cây, trực tiếp sao
Ngàn vạn kẻ
Ai từng bắn trúng nào ?
Kêu gọi nhau về đi
Trên lối Tào khê dừng bước đi.*

Công án 70 :

Quy Sơn, Ngũ Phong, Vân Nham cùng đứng hầu Bách Trượng. Bách Trượng hỏi Quy Sơn :

- Bỏ họng và mồi ra làm sao nói ?
- Thỉnh hoà thượng nói.
- Tôi không ngại nói cho ông, chỉ sợ con cháu chôn thân, mất mạng.

Bài tụng :

却	請	和	尚	道		
Khước	thỉnh	hoà	thượng	đạo		
虎	頭	生	角	出	荒	草
Hổ	đầu	sanh	giác	xuất	hoang	thảo
十	洲	春	盡	花	凋	殘
Thập	châu	Xuân	tận	hoa	điêu	tàn

珊瑚	瑚	樹	林	日	杲	杲
San	hô	thọ	lâm	nhật	cảo	cảo.

Dịch :

*Mời hòa thượng nói nắng
Đầu hổ mọc sừng thành bãi cỏ
Mười chầu Xuân hết, hoa điêu tàn
Rừng cây san hô trời sáng rõ.*

Công án 71 :

Bách Trượng lại hỏi Ngũ Phong :

- Bỏ họng và môi làm sao nói ?
- Hoà thượng cũng im đi.
- Ở nơi không người tôi sẽ nhìn ông.

Bài tụng :

和	尚	也	併	却		
Hoà	thượng	dã	tinh	khuốc		
龍	蛇	陣	上	看	謀	略
Long	xà	trận	thượng	khán	mưu	lược
令	人	常	憶	李	將	量
Lịnh	nhân	thường	úc	Lý	tướng	quân
萬	里	天	邊	飛	—	鶻
Vạn	lý	thiên	biên	phi	nhất	ngạc.

Dịch :

*Hoà thượng cũng đẹp bỏ
Trên trận rồng rắn xem bầy mưu*

*Khiến người nhớ mãi tướng quân Lý
Vạn dặm bên trời, một chim điêu.*

Công án 72 :

Bách Trượng lại hỏi Vân Nham :

- Bỏ họng và môi làm sao nói ?
- Hoà thượng có chưa ?
- Chôn con cháu tôi.

Bài tụng :

和	尚	有	也	未		
Hoà	thượng	hữu	dã	vị		
金	毛	獅	子	不	踞	地
Kim	mao	sư	tử	bất	cú	địa
兩	兩	三	三	舊	路	行
Lưỡng	lưỡng	tam	tam	cựu	lộ	hành
大	雄	山	下	空	彈	指
Đại	hùng	sơn	hạ	không	đòn	chỉ.

Dịch :

*Hoà thượng có cách chưa ?
Sư tử lông vàng không ngồi xổm
Hai hai, ba ba trên đường xưa
Dưới núi Đại Hùng búng tay rồm.*

Công án 73 :

Có ông tăng hỏi Mã đại sư :

- Lý tú cú, tuyệt bách phi thỉnh hoà thượng cho con biết ý tổ sư từ Tây sang.
- Hôm nay tôi mệt lắm không trả lời ông được, hãy đi mà hỏi Trí Tạng.

Ông tăng đi hỏi Trí Tạng, Tạng nói :

- Hôm nay tôi nhức đầu l้า không thể trả lời ông được, ông đi mà hỏi Huệ Hải.

Ông tăng đi hỏi Hải (Bách Trượng), Hải nói :

- Khi tôi tới nơi này, cũng chẳng hiểu điều đó.

Ông thăng thuật lại cho Mã đại sư, sư nói :

- Tạng đầu trắng, Hải đầu đen.

Bài tụng :

藏	頭	白	海	頭	黑
Tạng	đầu	bạch	Hải	đầu	hắc
明	眼	衲	僧	會	不
Minh	nhān	nạp	tăng	hội	bất
馬	駒	踏	殺	天	下
Mã	câu	đạp	sát	thiên	hở
臨	濟	未	是	白	拈
Lâm	Té	vị	thị	bạch	niêm
離	四	句	絕	百	非
Ly	tứ	cú	tuyệt	bách	phi
天	上	人	間	唯	我
Thiên	thượng	nhân	gian	duy	ngã
					tri.

Dịch :

Đầu Hải đen, đầu Tạng trắng
 Nạp tăng sáng mắt hiểu được à ?
 Ngưa to đẹp chét người thiên hở
 Lâm Té chưa là cướp ngày a
 Ly tứ cú, tuyệt bách phi

Người ở trên đời có biết gì ?

Công án 74 :

Hoà thượng Kim Ngưu mỗi khi tới thời thọ trai, đội thùng trên đầu, ở tăng đường nhảy múa, cười ha hả :

-Con Bồ tát lại ăn cơm.

Tuyết Đậu nói :

-Tuy là vậy, nhưng Kim Ngưu cũng không tốt lành gì.

Có ông tăng hỏi Trưởng Khánh :

-Người xưa nói con Bồ tát lại ăn cơm là có ý gì ?

-Giống như tán than thời trai.

Bài tụng :

白	雲	影	裏	笑	呵	呵
Bạch	vân	ảnh	lý	tiếu	ha	ha
兩	手	持	來	付	與	他
Lưỡng	thủ	trì	lai	phó	dữ	tha
若	是	金	毛	獅	子	子
Nhược	thị	kim	mao	sư	tử	tử
三	千	里	外	見	諭	訛
Tam	thiên	lý	ngoại	kiến	hào	ngoa.

Dịch :

*Trong bóng mây trăng cười ha hả
 Hai tay mang lại trao người ta
 Là dòng sư tử lông vàng ấy
 Ngoài ba ngàn dặm vẫn trông ra.*

Công án 75 :

Có một ông tăng từ Định Châu hoà thượng tới Ô Cửu, Cửu hỏi :

-Pháp của Định Châu có giống đây không ?

-Không khác.

-Nếu không khác sao ông không đi ?

Bèn đánh.

-Gậy có mắt, chớ đánh bừa.

-Hôm nay đánh được một gã.

Lại đánh 3 gậy, ông tăng đi ra.

-Gậy có người ăn.

Ông tăng ngoanh lại :

-Tại gậy ở trong tay hoà thượng chứ bộ.

-Nếu ông muốn, sư núi trao cho ông.

Ông tăng tới gần cướp gậy trên tay Ô Cửu, đánh Ô Cửu 3 gậy.

-Gậy, gậy.

-Có người ăn.

-Gã này đừng đánh bừa.

Ông tăng vái.

-Ông đi đâu ?

Ông tăng cười mà ra.

-Chỉ như thế thôi ! Chỉ như thế thôi !

Bài tụng :

呼	即	易				
Hô	túc	dị				
遣	即	難				
Khiến	túc	nan				
互	換	機	鋒	仔	細	看
Hồ	hoán	cơ	phong	tử	té	khan
劫	石	固	然	猶	可	壞
Kiếp	thạch	cố	nhiên	do	khả	hoại
滄	溟	深	處	立	須	乾

Thương	minh	thâm	xứ	lập	tu	càn
烏	臼	老	烏	臼	老	
Ô	cửu	lão	ô	cửu	lão	
幾	何	般				
Kỷ	hà	ban				
與	他	杓	柄	太	無	端
Dữ	tha	tiêu	bính	thái	vô	đoan.

Dịch :

*Kêu dẽ ợt
 Đuối khó đỡ
 Cơ phong phải xem kỹ
 Đá cứng vẫn bị hư
 Biển sâu thăm, đứng chồ cản
 Lão Ô Cửu, lão Ô Cửu ơi
 Bao nhiêu loại
 Theo ông cây gậy không mạnh mới chơi.*

Công án 76 :

Đơn Hà hỏi một ông tăng :

- Từ đâu tới ?
 - Từ dưới núi.
 - Ăn cơm chưa ?
 - Ăn rồi.
 - Người mang cơm cho ông ăn có mắt không ?
- Ông tăng không trả lời được. Trường Khánh hỏi Bảo Phúc :
- Người mang cơm đến là báo ơn sao không có mắt ?
 - Người cho kẻ nhận đều là người mù.
 - Tận cơ đến lại là người mù sao ?
 - Chả lẽ tôi là người mù !

Bài tụng :

盡	機	不	成	瞎		
Tận	cơ	bất	thành	hở		
按	牛	頭	吃	草		
Án	ngưu	đầu	ngột	thảo		
四	七	二	三	諸	祖	師
Tứ	thát	nhi	tam	chư	tổ	sư
寶	器	持	來	成	過	咎
Bảo	khí	trì	lai	thành	quá	cựu
過	咎	深	無	處	尋	
Quá	cựu	thâm	vô	xứ	tầm	
天	上	人	間	同	陸	沉
Thiên	thượng	nhân	gian	đồng	lục	trầm.

Dịch :

*Tận cơ không mù
 Án đầu trâu bắt ăn cỏ
 Ba ba vị tổ sư
 Đò quý trở thành lôi đó
 Lôi quá nặng, không chồ tìm
 Người đời cũng ngập chìm.*

Công án 77 :

Có ông tăng hỏi Văn Môn :
 -Thế nào là siêu Phật, vượt Tổ ?
 -Bánh hồ.

Bài tụng :

超	談	禪	客	問	偏	多
Siêu	đàm	Thiền	khách	vấn	thiên	đa
縫	罅	披	離	見	也	麼
Phùng	há	phi	ly	kiến	dã	ma
餉	餅	塞	來	猶	不	住
Hồ	bính	tắc	lai	do	bất	tru
至	今	天	下	有	譖	訛
Chí	kim	thiên	hạ	hữu	hào	ngoa.

Dịch :

*Hồi có nhiều không Thiên khách oi
 Những chỗ nứt nẻ có ngòi trước
 Bánh hồ lắp lại còn chẳng được
 Đến nay thiên hạ vẫn hiềm hoi.*

Công án 78 :

Thời xưa, có 16 khai sĩ đi tắm, bỗng ngộ thuỷ nhân. Các vị thiền đức phải hiểu câu nói : “Diệu xúc tuyên minh thành Phật tử trụ? Cũng phải có găng lăm.”

Bài tụng :

了	事	衲	僧	消	一	個
Liễu	sự	nạp	tăng	tiêu	nhất	cá
長	連	床	上	展	脚	臥
Trường	liên	sàng	thượng	triển	cước	ngoại
夢	中	曾	說	悟	圓	通
Mộng	trung	tăng	thuyết	ngộ	viên	thông

香 水 洗 來 鬢 面 唾
 Hương thuỷ tẩy lai mạch diện thoá.

Dịch :

*Chỉ cần một ông tăng hiểu thôi
 Năm dài trên giường ruỗi chân tay
 Trong mộng từng nói rằng mình ngộ
 Xúc xong nước hoa, nhổ mặt này !*

Công án 79 :

Có ông tăng hỏi Đầu Tử :

-Mọi thanh đều là Phật âm có phải không ?

-Phải.

-Hoà thượng đừng cho con nghe thầy đánh rầm.

Đầu Tử bèn đánh.

-Lời thô, tiếng thanh đều về đệ nhất nghĩa đế có phải không ?

-Phải.

-Gọi hòa thượng là một con lừa có được không ?

Đầu Tử lại đánh.

Bài tụng :

投	子	投	子
Đầu	Tử	Đầu	Tử
機	輪	無	阻
Cơ	luân	vô	trở
放	—	得	—
Phóng	nhất	đắc	nhi
同	彼	同	此
Đồng	bỉ	đồng	thử

可	憐	無	限	弄	潮	人
Khả	lân	vô	hạn	lộng	triều	nhân
畢	竟	擐	落	潮	中	死
Tất	cánh	hoàn	lạc	triều	trung	tử
忽	然	活				
Hốt	nhiên	hoạt				
百	川	倒	流	闊	聒	聒
Bách	xuyên	đảo	lưu	náo	quát	quát.

Dịch :

*Đầu Tử, Đầu Tử
 Vô ngại cơ luân
 Buông nhát, được nhỉ
 Đây đó cùng
 Đáng thương vô cùng người đùa sóng
 Cuối cùng rơi vào sóng mà vong
 Bỗng nhiên sóng
 Trăm sóng chảy ngược dòng.*

Công án 80 :

Có ông tăng hỏi Triệu Châu :

- Trẻ sơ sinh có sáu thức không ?
- Đá cầu trên nước chảy nhanh.
- Ý là sao ?
- Niệm niệm chǎng dùng.

Bài tụng :

六	識	無	功	伸	一	問
Lục	thức	vô	công	thân	nhất	ván

作	家	曾	共	辨	來	端
Tác	gia	tăng	cộng	biện	lai	đoan
茫	茫	急	水	打	毬	子
Mang	mang	cáp	thuỷ	đá	cầu	tử
落	處	不	停	誰	解	看
Lạc	xứ	bất	định	thuỳ	giải	khán.

Dịch :

*Học thức không công đặt câu hỏi
 Tác gia cùng nhau biện lý do
 Đá cầu trên dòng nước chảy xiết
 Rơi rụng không dùng ai biết đâu.*

Công án 81 :

Có ông tăng hỏi Dược Sơn :

-Ruộng bằng cỏ ngắn, nai họp thành bầy làm sao bắn trúng nai trong nai.
 -Xem tên.

Ông tăng ngã xuống đất.

-Thị giả, mang xác gã này đi !

Ông tăng nhởm dậy, bỏ đi.

-Kẻ nghịch bùn đâu có giới hạn.

Tuyết Đậu nói :

-Ba bước còn sống, 5 bước chắc chết.

Bài tụng :

塵	中	塵
Trần	trung	trần
君	看	取
Quân	khán	thủ

下	一	箭
Hạ	nhất	tiễn
走	三	步
Tâu	tam	bộ
五	步	若 活
Ngũ	bộ	nhuợc hoạt
成	群	趁 虎
Thành	quần	sán hổ
正	眼	從 來 付 獵 人
Chánh	nhãn	tòng lai phó lạp nhân.

Dịch :

Bụi trong bụi
Ông coi xem
Bắn tên một mũi
Chạy ba bước nhen
Năm bước nếu sống còn
Thành bầy đuổi hổ chạy
Mắt chánh từ giờ trao thợ săn
Tuyết Đậu to tiếng bảo xem tên vậy.

Công án 82 :

Có ông tăng hỏi Đại Long :

-Sắc thân bại hoại, thế nào là pháp thân kiên cố ?

-Hoa núi nở như gấm, nước suối trong xanh.

Bài tụng :

問 曾 不 知

Ván	tăng	bát	tri
答	還	不	會
Đáp	hoàn	bát	hội
月	冷	風	高
Nguyệt	lanh	phong	cao
古	巖	寒	檜
Cô	nham	hoàn	cói
堪	笑	路	逢
Kham	tiếu	lộ	phùng
不	將	語	黙
Bát	tương	ngữ	mặc
手	把	百	玉
Thủ	bá	bách	ngọc
驪	珠	盡	擊
Ly	châu	tận	kích
不	擊	碎	碎
Bát	kích	toái	
增	瑕	類	
Tăng	hà	loại	
國	有	憲	章
Quốc	hữu	hiến	chương
三	千	條	罪
Tam	thiên	điều	tội.

Dịch :

Hỏi mà chẳng biết

Đáp lại chăng hay
 Trăng lạnh gió lồng
 Vách cũ, cây lạnh thay
 Vui gặp người đạt đạo
 Im lặng trả lời
 Tay cầm roi ngọc trăng
 Đập vỡ ly châu rồi
 Không đập vỡ
 Thêm vết nhơ
 Nước có hién pháp
 Ba ngàn tội cơ.

Công án 83 :

Vân Môn dạy chúng :

-Cồ Phật và lô trụ tương giao là cơ thứ mây ?

Tự đáp thay :

-Núi Nam nổi mây, núi Bắc mưa.

Bài tụng :

南	山	雲				
Nam	sơn	vân				
北	山	雨				
Bắc	sơn	vũ				
四	七	二	三	面	相	覩
Tứ	thất	nhi	tam	diện	tương	đỗ
新	羅	國	裡	曾	上	堂
Tân	La	quốc	lý	tăng	thượng	đường
大	唐	國	裡	未	打	鼓
Đại	Đường	quốc	lý	vị	đả	cỗ

苦	中	樂				
Khô	trung	lạc				
樂	中	苦				
Lạc	trung	khô				
誰	道	黃	金	如	糞	土
Thuỷ	đạo	hoàng	kim	như	phân	thô.

Dịch :

*Mây núi Nam
 Mưa núi Bắc
 Ba ba tớ trước mặt
 Từng thương đường ở nước Đại Hàn
 Chưa đánh trống ở nước Đường
 Vui trong khổ
 Trong vui khổ
 Ai bảo vàng ròng giống phân.*

Công án 84 :

Duy Ma Cật hỏi Văn Thủ Sư Lợi :

- Chư Bồ tát vào pháp chẳng hai như thế nào ?
- Như chỗ tôi hiểu thì đối với pháp không lời, không nói, không biểu thị, không thức lìa mọi hỏi đáp là vào pháp chẳng hai.

Văn Thủ hỏi Duy Ma Cật :

- Chúng tôi ai cũng nói cả rồi, nhân giả hãy cho biết Bồ tát vào pháp chẳng hai thế nào ?

Tuyết Đậu nói :

- Duy Ma nói cái gì ?

Lại nói :

- Khám phá rồi.

Bài tụng :

咄	這	維	摩	老
Đót	giá	Duy	Ma	lão
悲	生	空	煩	惱
Bi	sanh	không	phiền	não
臥	病	毘	耶	離
Ngoạ	bệnh	tỳ	da	ly
全	身	太	枯	槁
Toàn	thân	thái	khô	cảo
七	佛	組	師	來
Thát	Phật	tổ	sư	lai
一	室	且	頻	埽
Nhát	thát	thả	tần	tảo
請	問	不	二	門
Thỉnh	vân	bất	nị	môn
當	時	便	靠	倒
Đương	thời	tiện	kháo	đảo
不	靠	倒		
Bát	kháo	đảo		
金	毛	獅	子	無
Kim	mao	sư	tử	vô
				處 討
				xứ thảo.

Dịch :

Hét lão Duy Ma áy
 Từ bi buồn ích gì?
 Nằm bệnh thành Vệ Xá

*Toàn thân khô héo đi
Thầy của bầy Phật đến
Cần quét sạch căn phòng
Hỏi pháp môn bất nhị
Lập tức buông
Không ngã
Sư tử lông vàng tìm được không ?*

Công án 85 :

Có ông tăng đến Đồng Phong am chủ hỏi :

-Nơi đây nếu có gáy hổ thì phải làm sao ?

Am chủ giả tiếng hổ gầm, ông tăng làm vẻ sợ, am chủ cười ha hả.

-Tên giặc này !

-Làm gì được lão tăng chứ ?

Ông tăng bỏ đi

Tuyết Đậu nói :

-2 tên giặc này chỉ biết bịt tai trộm chuông.

Bài tụng :

見	之	不	取
Kiến	chi	bất	thủ
思	之	千	里
Tư	chi	bất	lý
好	個	斑	斑
Hảo	cá	ban	ban
爪	牙	未	備
Trảo	nha	vị	bị
君	不	見	
Quân	bất	kiến	

大	雄	山	下	忽	相	逢
Đại	hung	sơn	hạ	hốt	tương	phùng
落	落	聲	光	皆	振	地
Lạc	lạc	thanh	quang	giai	chán	địa
大	丈	夫	見	也	無	
Đại	trượng	phu	kiến	dã	vô	
收	虎	尾	兮	捋	虎	鬚
Thâu	hổ	vī	hở	loát	hổ	tu.

Dịch :

*Thấy mà không giữ
 Nghĩ ngàn dặm trường
 Vẫn lốm đốm
 Chưa đủ móng răng
 Ông chẳng thấy, dưới núi Đại Hùng bỗng gặp
 Tiếng vang dội đất trời
 Đại trượng phu có thấy
 Vuốt râu hổ rồi nắm đuôi.*

Công án 86 :

Vân Môn nói :

-Mọi người đều có ánh sáng, sao nhìn chỉ thấy tối ? Thế nào là ánh sáng của mọi người ?

Tự trả lời thay :

-Nhà bếp và tam quan.

Lại nói :

-Chuyện tốt chẳng bằng không.

Bài tụng :

自 照 列 孤 明

Tự	chiếu	liệt	cô	minh
爲	君	通	一	線
Vì	quân	thông	nhất	tuyến
花	謝	樹	無	影
Hoa	tạ	thụ	vô	ảnh
看	時	誰	不	見
Khán	thời	thuỳ	bất	kiến
見	不	見		
Kiến	bất	kiến		
倒	騎	牛	兮	入 佛 殿
Đảo	ky	ngưu	hè	nhập Phật điện.

Dịch :

*Một mình tự chiếu sáng
 Thông một lối vì ông
 Hoa tàn cây không bóng
 Khi xem ai chẳng trông
 Thấy chẳng thấy
 Cưỡi ngược trâu vào Thiền đường.*

Công án 87 :

Vân Môn dạy chúng :

-Thuốc bệnh trị nhau, cả đại địa là thuốc, cái nào là tự kỷ ?

Bài tụng :

盡	大	地	是	藥
Tận	đại	địa	thị	dược
古	今	何	太	錯
Cổ	kim	hà	thái	thác

閉	門	不	造	車
Bé	môn	bát	tạo	xa
通	途	自	寥	廓
Thông	đò	tự	liêu	khoách
錯	錯			
Thác	thác			
鼻	孔	遼	天	亦
Ty	không	liêu	thiên	diệc
				xuyên
				khước.

Dịch :

*Cả đất là thuốc
 Xưa giờ sao quá làm
 Đóng cửa không làm xe nữa
 Đường lỗi tự thênh thang
 Sai sai
 Mũi vẫn bị xoá, dù cao đến trời.*

Công án 88 :

Huyền Sa dạy chúng :

-Lão túc chư phuơng đều tiếp vật lợi sinh, bỗng gặp 3 loại bệnh nhân đến làm sao tiếp: người mù, giơ gậy lên hắn không thấy; người điếc nói tam muội hắn không nghe; người câm dạy hắn nói hắn không nói được. Vậy phải làm sao tiếp ? Nếu không tiếp được những người này chẳng là Phật pháp không linh nghiệm sao ?

Có ông tăng thỉnh ích. Văn Môn nói :

-Ông vái đi.

Ông tăng vái. Văn Môn giơ gậy lên ông tăng thối lui, Văn Môn nói :

-Ông không mù.

Lại gọi ông tăng lại gần, ông tăng lại gần. Văn Môn nói :

-Ông không điếc.

Lại hỏi :

- Có hiểu không ?
- Không hiểu.
- Ông cũng không câm.
- Ông tăng do đó có tinh.

Bài tụng :

肓	聾	瘡	啞			
Manh	lung	ám	á			
杳	絕	機	宜			
Yếu	tuyệt	cơ	nghi			
天	上	天	下			
Thiên	thượng	thiên	hạ			
堪	笑	堪	悲			
Kham	tiếu	kham	bi			
離	婁	不	辨	正	色	
Ly	lâu	bất	biện	chính	sắc	
師	曠	豈	識	玄	絲	
Sư	Khoáng	khởi	thúc	huyền	ty	
爭	如	獨	坐	空	窓	下
Tranh	như	độc	toạ	không	song	hạ
葉	落	花	開	自	有	時
Diệp	lạc	hoa	khai	tự	hữu	thì.

Dịch :

*Mù, câm, điếc
Hết cơ nghi*

*Trên trời, dưới đất
Vui, buồn làm chi
Ly Lâu không biện chính sắc
Sư Khoáng đâu hiểu Huyền Ty
Sao bằng ngồi không dưới cửa
Lá rụng hoa nở đúng thì.*

Công án 89 :

Vân Nham bảo Đạo Ngộ :

- Đại Bi bồ tát dùng nhiều tay, mắt để làm gì ?
- Như người nửa đêm, đưa tay ra sau lưng sờ gối.
- Tôi hiểu rồi.
- Ông hiểu thế nào ?
- Toàn thân là tai, mắt.
- Nói là giết Đạo, ông chỉ nói được tám phần.
- Còn sư huynh thì sao ?
- Cả mình là tai, mắt.

Bài tụng :

遍	身	是				
Biến	thân	thị				
通	身	是				
Thông	thân	thị				
拈	來	猶	較	十	萬	里
Niêm	lai	do	giáo	thập	vạn	lý
展	翅	鵬	騰	六	合	雲
Triển	sí	bằng	đằng	lục	hợp	vân
搏	風	鼓	蕩	四	溟	水
Bác	phong	cỗ	đãng	tứ	minh	thuỷ

是	何	埃	墜	兮	忽	生
Thị	hà	ai	ǎi	hế	hốt	sanh
那	個	毫	釐	兮	未	止
Na	cá	hào	ly	hế	vi	chỉ
君	不	見				
Quân	bất	kiến				
綱	珠	垂	範	影	重	重
Cuong	Châu	thuỷ	phạm	ánh	trùng	trùng
棒	頭	手	眼	從	何	起
Bỗng	đầu	thủ	nhãn	tùng	hà	khởi

Dịch :

*Khắp thân đúng
 Toàn thân đúng
 Nêu lên còn vạn dặm xa
 Giương cánh bằng sáu đám mây che
 Gió dậy bốn biển
 Bụi chợt sinh
 Sợi lông nào không đứt
 Ông chẳng thấy
 Lướt chau rủ bóng chập chùng
 Từ đâu tới tai mắt của gãy.*

Công án 90 :

Có ông tăng hỏi Trí Môn :

- Thế nào là thế của Bát Nhã ?
- Trai ngậm trăng sáng.
- Thế nào là dụng của Bát Nhã ?
- Thỏ mang thai.

Bài tụng :

—	片	虛	凝	絕	謂	情
Nhất	phién	hư	ngung	tuyệt	vị	tình
人	天	從	此	見	空	生
Nhân	thiên	tùng	khởi	kiến	không	sanh
蚌	含	玄	兔	深	深	意
Bàng	hàm	huyền	thó	thâm	thâm	ý
曾	與	禪	家	作	戰	爭
Tăng	dũ	thiền	gia	tác	chiến	tranh

Dịch :

*Một phién hư không bắt sự tình
 Người đời từ đây thấy không sinh
 Trai ngậm thỏ huyền ý thâm lấp
 Cùng với người thiền khởi chiến chinh.*

Công án 91 :

Một hôm Diên Quan gọi thị giả :

-Mang quạt tê giác ra cho tôi.

-Quạt rách rồi.

-Quạt rách thì mang tê ngưu ra.

Thị giả không trả lời được.

Đầu Tử nói :

-Không phải là không mang ra, chỉ sợ là đầu sừng không hoàn toàn.

Tuyết Đậu nói :

-Tôi muốn đầu, sừng không hoàn toàn.

Thạch Sương nói :

-Nếu đưa trả hoà thượng thì tôi sẽ không có.

Tuyết Đậu nói :

-Tê ngưu còn mà !

Tư Phúc vẽ một vòng tròn trong có đề chữ ngưu.

Tuyết Đậu nói :

-Sao không đem tới?

-Hoà thượng đã có tuổi rồi, đừng hỏi người khác có hơn không.

Tuyết Đậu nói :

-Đang tiếp học mà phí công.

Bài tụng :

犀	牛	扇	子	用	多	時
Tê	ngưu	phiến	tử	dụng	đa	thì
問	著	元	來	總	不	知
Vân	trước	nguyên	lai	tổng	bất	tri
無	限	清	風	與	頭	角
Vô	hạn	thanh	phong	dữ	đầu	giác
盡	同	雲	雨	去	難	追
Tận	đồng	vân	vũ	khứ	nan	truy.

Dịch :

*Đã dùng từ lâu quạt tê giác
Hỏi đến đâu ngờ chẳng ai hay
Đôi sừng với gió mát vô hạn
Mây mưa cả đồng khó qua đây.*

Công án 92 :

Một ngày Thé Tôn lên toà giảng, Văn Thủ bạch chuỳ :

-Quán pháp vương, pháp vương pháp như thế.

Thé Tôn bèn xuống toà giảng.

Bài tụng :

列	聖	叢	中	作	者	知
Liệt	thánh	tùng	truy	tác	giả	tri
法	王	法	令	不	如	斯
Pháp	vương	pháp	lệnh	bất	như	tư
會	中	若	有	仙	陀	客
Hội	trung	nhuoc	hữu	Tiên	Đà	khách
何	必	文	殊	下	—	槌
Hà	tất	Văn	Thù	hở	nhất	chuỳ.

Dịch :

Các thánh tùng lâm tác gia biết
 Pháp lệnh pháp vương chẳng vậy đâu
 Hội này nếu có Tiên Đà khách
 Văn Thù hà tất nện chuỳ đâu.

Công án 93 :

Có ông tăng hỏi Đại Quang :

-Trường Khánh nói nhân thọ trai mà tán thán là ý gì ?

Đại Quang múa, ông tăng vái, Quang nói :

-Thấy gì mà vái ?

Ông tăng múa. Quang nói :

-Đồ chồn hoang này !

Bài tụng :

前	箭	猶	輕	後	箭	深
Tiên	tiễn	do	khinh	hậu	tiễn	thâm
誰	云	黃	葉	是	黃	金
Thuỷ	vân	hoàng	diệp	thị	hoàng	kim

曹	溪	波	浪	如	相	似
Tào	Khê	ba	lãng	như	tương	tự
無	限	平	人	被	六	沉
Vô	hạn	bình	nhân	bị	lục	trầm

Dịch :

*Tên trước còn nhẹ, tên sau nặng
Lá vàng bảo vàng là những ai
Sóng nước Tào Khê nếu như vậy
Thì bao người thường chết chìm đây ?*

Công án 94 :

Kinh Lăng Nghiêm nói :

-Khi tôi không thấy, sao không thấy chỗ tôi không thấy, nếu thấy không thấy tự nhiên đó không phải là tướng của cái không thấy. Nếu không thấy chỗ không thấy của tôi tự nhiên không vật sao nói không ông.

Bài tụng :

全	象	全	牛	翳	不	殊
Toàn	tượng	toàn	ngưu	é	bất	thù
從	來	作	者	共	名	模
Tùng	lai	tác	giả	cộng	danh	mê
如	今	要	見	黃	頭	老
Như	kim	yếu	kiến	Hoàng	đầu	lão
剝	剝	塵	塵	在	半	途
Sát	sát	trần	trần	tại	bán	đò.

Dịch :

Voi với trâu đều mắc bệnh mắt
 Các bậc tác gia đều tả ra
 Lão mặt vàng, nếu như muốn gặp
 Sát sát, tràn tràn giữa đường qua.

Công án 95 :

Trường Khánh có lúc nói :

-Thà nói A La Hán có ba độc không nói Như Lai có hai loại lời, không nói Như Lai không lời, chỉ là hai loại lời.

Bảo Phúc nói :

-Thê nào là lời Như Lai ?

Trường Khánh nói :

-Người điếc nghe được sao ?

Bảo Phúc :

-Uống trà di.

Bài tụng :

頭	兮	第	一	第	二
Đầu	hè	dệ	nhất	dệ	nhi
臥	龍	不	鑒	止	水
Ngoạ	long	bát	giám	chỉ	thuỷ
無	處	有	月	波	澄
Vô	xứ	hữu	nguyệt	ba	trùng
有	處	無	風	浪	起
Hữu	xứ	vô	phong	lãng	khởi
稜	禪	客	稜	禪	客
Lăng	thiền	khách	lăng	thiền	khách
三	月	禹	門	遭	點
					額

Tam nguyệt võ môn tao điểm ngạch.

Dịch :

*Đầu đê nhất, đê nhị
Rồng nằm chảng nhìn nước tù
Không chỗ nào sóng trăng lặng
Có chỗ không gió nổi sao người
Lặng Thiên khách, Lặng Thiên khách
Tháng ba Ngu công bị điểm ngạch.*

Công án 96 :

Triệu Châu dạy chúng ba chuyến ngữ.

Bài tụng :

1-

泥	佛	不	渡	水
Nê	Phật	bất	độ	thuỷ
神	光	照	天	地
Thần	quang	chiếu	thiên	địa
立	雪	如	未	休
Lập	tuyết	nhu	vị	hưu
何	人	不	雕	僞
Hà	nhân	bất	điêu	nguy.

2-

金	佛	不	渡	罐
Kim	Phật	bất	độ	lô

人	來	訪	紫	胡
Nhân	lai	phỏng	tử	hỏ
牌	中	數	個	字
Bài	trung	số	cá	tự
清	風	何	處	無
Thanh	phong	hà	xứ	vô.

3-

木	佛	不	渡	火
Mộc	Phật	bất	độ	hoả
常	思	破	灶	墮
Thường	tư	phá	táo	đoạ
杖	子	忽	擊	著
Trượng	tử	hốt	kích	trước
方	知	辜	負	我
Phương	tri	cô	phụ	ngã.

Dịch :

1-

*Phật bùn chǎng đô nước
 Thần quang chiêu đất trời
 Trong tuyêt néu chưa nghĩ
 Có ai không giả đây.*

2-

*Phật vàng chǎng đô lò
 Người đến thăm Tử Hò
 Trên bảng có nhiều chữ*

Gió mát chở nào vô.

3-

*Phật gỗ không đốt lửa
Nghĩ là phá lò rồi
Hươí gậy bỗng nhiên đánh
Mới hay hạnh phụ tôi.*

Công án 97 :

Kinh Kim Cương nói :

-Nếu một người bị khinh đó là tội nghiệp kiếp trước, đáng đoạ ác đạo.
Nếu đời này bị kinh thì tội nghiệp đời trước sẽ bị diệt.

Bài tụng :

明	珠	在	掌
Minh	châu	tại	chuồng
有	功	者	賞
Hữu	công	giả	thưởng
胡	漢	不	來
Hồ	Hán	bất	lai
全	無	伎	倆
Toàn	vô	kỹ	luõng
伎	倆	既	無
Kỹ	luõng	ký	vô
波	旬	失	途
Ba	tuần	thất	đò
瞿	曇	瞿	曇
Cù	Đàm	Cù	Đàm

識	我	也	無
Thức	ngã	dã	vô
復	云	勘	破
Phục	vân:	khám	phá

了	也
liễu	dã.

Dịch :

*Trong tay nắm ngọc sáng
 Được thường nếu có công
 Hồ, Hán chẳng tới
 Kỹ thuật cũng không
 Dã không kỹ thuật
 Ba Tuần lạc đường
 Cồ Đàm họ Thích
 Có biết hay không
 Lại nói: khám phá xong.*

Công án 98 :

Hoà thượng Thiên Bình lúc đi hành cước tham Tây Viện thường nói :

-Đừng nói Phật pháp, tìm một kẻ nói thoại cũng không có.

Một hôm, Tây Viện thấy từ xa, vẫy gọi :

-Tòng Ý.

Thiên Bình ngừng đầu lên.

-Sai !

Thiên Bình lại đi 2, 3 bước.

-Sai !

Thiên Bình lại gần.

-2 cái sai vừa rồi, là Tây Viện sai hay thượng toạ sai ?

-Tòng Ý sai

-Sai !

Thiên Bình ngừng.

-Ông hãy ở đây Kết Hạ, sau sẽ thương lượng với ông về 2 cái sai này.

Thiên Bình bèn đi, về sau trú viện vì đại chúng nói :

-Tôi mới đầu hành cước, bị gió nghiệp thổi tới chỗ trưởng lão Tư Minh
gặp 2 điều sai, liền lưu tôi quá hạ cùng tôi thương lượng. Tôi không nói
lúc nào sai, đi về phương Nam. Sớm biết mình sai rồi.

Bài tụng :

	禪	家	流	愛	輕	薄
Thiền	gia	lưu	ái	khinh	bạc	
滿	肚	參	來	用	不	著
Mãn	đỗ	tham	lai	dụng	bát	trước
堪	悲	堪	笑	天	平	老
Kham	bi	kham	tiếu	Thiên	Bình	lão
却	謂	當	初	悔	行	脚
Khước	vị	đương	sơ	hối	hành	cước
錯	錯					
Thác	thác					
西	院	清	風	頓	銷	鑠
Tây	viện	thanh	phong	đốn	tiêu	trước
復	云	忽	有	個	衲	僧
Phục	vân	hốt	hữu	cá	nạp	tăng
雪	賣	錯	何	似	天	平
Tuyết	Đậu	thác	hà	tự	Thiên	Bình
						thác.

Dịch :

*Thích khinh bạc Thiền sinh
Tham đầy bụng chẳng dùng được
Đáng buồn, đáng cười lão Thiên Bình
Lại hối ban đầu đã hành cước*

Sai, sai

*Tây viễn gió mát tan ngay hử
Lại có một nạp tăng bỗng ra
Tuyết Đậu sai hà tất Thiên Bình sai chứt.*

Công án 99 :

Túc Tông hoàng đế hỏi Trung quốc sư :

- Thế nào là 10 thân điệu ngự ?
- Đàn việt đạp lên đầu Tỳ Lô mà đi.
- Quả nhân không hiểu.
- Đừng nhận thanh tịnh pháp thân của mình.

Bài tụng :

一	國	之	師	亦	強	名
Nhất	quốc	chi	sư	diệc	cưỡng	danh
南	陽	獨	許	振	嘉	聲
Nam	Dương	độc	húa	chán	gia	thanh
大	唐	扶	得	眞	天	子
Dại	Đường	phù	đắc	chân	thiên	tử
曾	踏	毘	盧	頂	上	行
Tăng	đạp	Tỳ	Lô	đỉnh	thượng	hành
鐵	鎚	擊	碎	黃	金	骨
Thiết	chuỷ	kích	toái	Hoàng	kim	cốt
天	地	之	間	更	何	物
Thiên	địa	chi	gian	cánh	hà	vật
三	千	剎	海	夜	沈	沈
Tam	thiên	sát	hai	dạ	trầm	trầm
不	知	誰	入	蒼	龍	窟

Bất như thuỷ nhập thương long quật

Dịch :

*Cường gọi làm quốc sư một nước
 Chỉ mình Nam Dương tiếng thơm tho
 Đại Đường có được thiên tử thật
 Thị dãm lên đầu của Tỳ Lô
 Chuỷ sắt đập nát hoàng kim cốt
 Khoảng giữa đất trời là cái gì
 Ba ngàn sát hải đêm im lặng
 Ai vào hang rồng để làm chi ?*

Công án 100 :

Có ông tăng hỏi Ba Lăng :
 -Thế nào là xuy ma kiếm ?
 -San hô từng cành chồi dưới trăng.

Bài tụng :

要	平	不	平
Yêu	bình	bất	bình
大	巧	若	拙
Đại	xảo	nhuộc	chuyết
或	指	或	掌
Hoặc	chỉ	hoặc	chuỗng
倚	天	照	雪
Ỷ	thiên	chiếu	tuyết
大	治	兮	磨
Đại	trị	hế	ma
			lung
			bát
			hạ

良	工	夸	拂	拭	未	歇
Lương	công	hè	phát	thúc	vị	yết
別	別					
Biệt	biệt					
珊瑚	瑚	枝	枝	撑	著	月
San	hô	chi	chi	xanh	trước	nguyệt.

Dịch :

*Bình với chǎng bình
 Khéo quá hoá vụng
 Chỉ hoặc chướng
 Tựa trời soi tuyết trǎng tinh
 Đại trị giũa mòn đâu được
 Thợ giỏi chùi quét chửa xong
 Khác, khác
 San hô tung nhánh chổi dưới trǎng.*